



Số 99

Tuổi hoa

NĂM THỨ BẢY - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 99

**NGÀY 1 THÁNG 1
1989**

**CHỦ NHIỆM
Chân-Tín**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
Nguyễn-Trường-Sơn**

**QUẢN LÝ
Võ-Văn-Hữu**

Tạp-chí TUỔI - HOA
xuất - bản vào ngày
1 và 15 mỗi tháng,
Tòa - soạn: 38, Kỳ-Đông,
Saigon. Dây nói:
40.034. Giá mỗi số 15 \$.
Công sở giá gấp đôi. Báo
đài hạn: Một năm 24 số
360\$: Miền Trung và Cao-
Nguyên Trung Phần 420\$
Giá ủng hộ 500 \$ trở lên.
Thư từ, bài vở gửi
Nguyễn - Trường - Sơn.
Đưa phiếu, Chi phiếu đề
Võ-văn-Hữu

● Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước

Đọc trong số này:

Bạn cũ	THUẦN GIANG	3
Hoàng hôn trên sông	NGUYỄN THÁI HẢI	11
Cái chuông	TỶ MUỘI	16
Một lệnh U đỏ	HOÀNG ĐĂNG CẤP	19
Đào huyền diệu (truyện tranh)	VIVI và HUY LAM	27
Nghệ sĩ	MIMI ANH NGỌC	43
Vườn Thơ Tuổi Hoa	Q.D.	46
Tuổi Hoa lai rai	H.Đ.C.	48
Hộp thơ Tuổi Hoa		56

Đồng cỏ non

Con vịt của Bé	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	60
Quà của Diễm	PHƯỚC LAN	64

bạn cũ

THUẦN GIANG



HẠNH dùng diêm châm xong, mặt trời đã lên cao, nắng mai nghiêng nghiêng đổ ngập trước thềm. Nàng bước ra phòng khách. Trung, em nàng, đang ngồi tréo gỏi trên ghế dựa đọc báo, ngẩng lên cười hóm hỉnh :

— Chị Hạnh, giờ này mấy giờ rồi chị ?

Đây là câu hỏi thường khi Hạnh dùng trêu chọc cậu em, mỗi khi ngủ dậy trễ, bây giờ nó lại đem hỏi nàng. Gớm thật, nó « trả thù » nó đây ! Nàng cười :

— Ừ, bữa nay chị dậy trễ, nhưng ngày chúa nhật mà em !..

Phải rồi, ngày chúa nhật người ta quyền thong thả, tận hưởng sự nhàn thơi sau suốt tuần lễ làm việc mệt mỏi !

— Còn em, em dậy hồi nào ? Cũng đây thôi chứ gì mà làm tăng ?

— Không đâu, em dậy sớm ghê, trước chị lâu rồi !

— Đáng khen ! Nhưng em dậy sớm để làm gì ?

— Để ra ngồi đây.

— Ngồi đây làm gì ?

— Đọc báo, trong khi đợi.

— Đợi gì ?

— Đợi khách.

— Khách nào ? Khách của ai ?

— Khách của em.

Hạnh cười lớn :

— Em cũng có khách nữa ?

— Ừa, bộ em không thể có khách hay sao ?

— Con nít không đáng gọi là khách.

— Sao chị biết khách của em là con nít ? Mà tại sao con nít tới thăm

nhà lại không đáng gọi là khách ? Người lớn bắt công lắm, cứ giữ khư khư những gì tốt đẹp, không cho bọn nhỏ dùng, cả đến danh từ cũng vậy !

Hạnh gật gù :

— Hay ! Lúc này cậu Trung nhà mình cũng biết tranh luận này nọ nữa há !

— Học sinh « năm thứ nhứt » trung học rồi chứ bộ !

— Được rồi, chị xin lỗi, bạn em cũng là khách vậy. Nhưng khách của em hôm nay là thằng nào ?

— Chị gọi bạn em là thằng nghe hơi kỳ đó !

Hạnh la lên :

— Cha ! Thấy người ta khen rồi làm tới, bắt bẻ hả ! Bạn em chị gọi bằng thằng không được sao ? Nó tới đây mà phá phách, chị còn cú cho u đầu nữa à !

— Liệu chị cú được hôn đó. Bạn em giỏi võ lắm nghe !

— Võ gì ? Võ cua hay võ còng ? Lớ quớ chị xách lỗ tai, dết cho vài cây roi mây là hết võ !

« Võ » và « võ » hai tiếng có dấu khác nhau, nhưng Hạnh vẫn dùng chuyễn nghĩa lẫn nhau được. Các tiếng đồng âm song khác nghĩa, khác chữ viết, người Nam nói không phân biệt rõ ràng như người Bắc. Nhưng do đó lắm lúc họ dùng chơi chữ một cách lý thú.

Trung cười :

— Chị thì lúc nào cũng nói nghe dữ tợn, chứ có làm gì ai ?

— Bởi vậy nên mới bị em lừng mặt.

— Ý, chị nói oan cho em quá, em không chịu đâu nghe ! Em lừng mặt chị hồi nào ?

Hạnh mỉm cười. Phải, thực ra chưa bao giờ Trung tỏ ra lừng mặt đối với nàng. Hai chị em thường « lời qua tiếng lại » với nhau chỉ với tánh cách vui đùa thân mật vậy thôi, chứ Trung lúc nào cũng yếu kính và vâng lời chị. Điều đó có được là do ở tư cách làm chị của nàng. Nàng đúng là một người chị tốt, rất mực thương em. Tình thương đó bộc lộ rõ ràng bằng sự triu mến chăm sóc, và cả bằng những lời chỉ bảo rầy mắng đúng việc đúng lúc nữa. Chị đã thương em, làm sao em không thương chị ? Chị biết răn dạy em, với ước muốn cho em nên người, làm sao em không nể phục, nghe theo chị ?

— Hai đứa làm gì cái lấy om sòm đó ?

Ông Tư Trực, ba của chị em Hạnh, từ trong buồng bước ra lên tiếng hỏi. Hạnh cười đáp :

— Tụi con nói chuyện tầm xàm chơi á mà !

Nhìn cách ăn mặc chỉnh tề của ông, nàng hỏi :

— Ba sửa soạn đi đâu đó ?

— Lại nhà thầy Bảy làm chung hăng chơi, luôn tiện ghé chợ Sài Gòn mua vài món lặt vặt.

Quay sang Trung, ông Tư Trực bảo :

— Con đi với ba, ghé chợ ba mua đồ cho cầm về trước.

Trung nói :

— Con có hẹn với bạn, phải ở nhà tiếp mà ba.

— Con không phải đi lâu, ba hông có tạt mua đồ cà kê trà giá như má con đâu mà sợ !

Hạnh tiếp lời :

— Em cứ đi đi, bạn em có lại, chị bảo nó chờ một chút chứ gì.

Vùng vằng một lúc rồi Trung cũng đành chịu. Trước khi đi, cậu bé còn quay dặn chị :

— Bạn em tới chị chịu khó tiếp đãi cho dàng hoàng à nghe !

Hạnh khoát tay :

— Em khỏi lo, chị sẽ mời nó phui chân ngồi dưới đất chơi, và đãi cho một chén nước lạnh !

Ông Tư Trục và Trung đi rồi, nhà chỉ còn mình Hạnh. Bà Tư Trục đã đi chợ từ sớm, chợ Phú Nhuận ở gần đây. Hạnh quét tước, sắp sửa lại bàn ghế, lau sạch bụi bặm, căng lại các bức màn cửa sổ, cửa buồng, rồi đem chùi rửa bộ đồ trà dùng đãi khách. Không phải nàng sắp soạn để tiếp bạn của Trung đâu. Đây chỉ là thói quen, mỗi sáng chúa nhật nàng hay dọn dẹp trong nhà, cũng để phòng khi có khách, nhưng là khách người lớn kia, khách của ba má nàng, và của nàng, hay tới thăm vào những ngày nghỉ như hôm nay.

Mọi việc vừa xong, Hạnh nghe có tiếng bà Tư Trục leo nhéo ngoài cổng, hình như nói chuyện với một người nào. Hạnh bước ra, thấy má

nàng tay xách giỏ đầy ắp thức ăn đi vào, dáng điệu rất vui vẻ. Đi bên bà, một anh lính thủy, khoảng hai mươi ngoài, cũng tươi vui không kém. Hạnh cúi chào anh lính mà nàng thấy lạ quắc lạ quơ ấy. Anh ta tươi cười chào lại. Bà Tư Trục vui vẻ hỏi nàng :

— Hạnh, con có nhớ anh này không ?

— Dạ...ơ...

Hạnh cố lục trí nhớ, xem trong số người nàng quen biết có ai mang nét mặt này dáng dấp này không, chưa tìm ra, thì bà Tư Trục đã bảo :

— Anh Phong đây nè ! Con quên rồi à ?...Ờ mà quên cũng phải, chính má cũng không nhớ, gần mười năm rồi không gặp chứ ít sao !... Đi chợ về tới nhà, má thấy anh con đứng trước cổng, dường như muốn vào mà còn ngại, má lại hỏi thăm mới biết đó chứ.

Hạnh vẫn ngỡ ngác trước cái tên được nhắc ra :

— Phong, Phong nào ?

— Phong ở Mỹ Luông, con của bác Chín Nhứt đó !

— A ! Phong ! Chèng ơi, lâu quá !...

Bây giờ thì Hạnh đã nhận ra anh lính, nàng reo lên mừng rỡ. Anh lính này giờ đứng cười cười, thấy người ta « không chịu » nhớ ra mình thì cũng hơi ngượng, giờ mới hết bẽn lẽn. Bà Tư Trục bảo :

— Thôi, vô nhà chơi cháu !

Ba người kéo vào trong. Bỗng có tiếng réo gọi bên ngoài, giọng con nít :

— Trung ơi, Trung !...

Hạnh cười :

— À, khách của thằng Trung tới !

Nàng trở ra cổng. Một cậu bé đứng lấp ló bên rào, thấy nàng, nó gật đầu chào và hỏi ngay :

— Trung có ở nhà không chị !

Hạnh đáp :

— Không, nó mới đi chợ Sài Gòn. Em vô nhà chơi, đợi một chút nó sẽ về ngay.

— Thôi, đề chiều em trở lại. Thưa chị em đi !

Cậu bé đi rồi, Hạnh bảo thăm :

— Thằng nhỏ trông hiền hậu dễ thương, hèn chi thằng Trung mển dữ, đón đợi như khách quý !

Nàng quay vào nhà đề cùng bà Tư Trục niềm nở tiếp chuyện với anh lính thủy tên Phong họ, khách quý của nàng.

Bà Tư Trục thăm hỏi lung tung một hồi, đoạn xuống bếp lo làm cơm, đề Hạnh trò chuyện với Phong. Hai người hồi nhỏ vốn là đôi bạn thiết, nên dù xa nhau đã lâu, giờ gặp lại với hoàn cảnh khác, con người khác, lớn xon hết rồi, cũng không có gì ngỡ ngàng. Trái lại, cả hai còn cảm thấy vui mừng, như vừa tìm lại được những gì thân quý cũ đã đánh mất bao năm. Những hình ảnh, những kỷ niệm đẹp đẽ xa xưa phút chốc hiện về trong tâm hồn họ thật rõ ràng. Nó cho phép họ nhìn với ánh mắt quen thân, chuyện trò

với nhau bằng những lời chân tình cởi mở.

Phong và Hạnh gốc là dân quê cả. Trước kia gia đình họ cùng sống ở Mỹ Lăng, một làng nhỏ thuộc tỉnh Bến Tre. Nhà hai người ở gần nhau, thường qua lại chơi đùa, tánh tình cũng hiền hậu như nhau, nên thân nhau lắm. Đôi bạn có gì cũng hay chia sẻ, trò chơi nào có cùng góp mặt mới thấy vui nhiều. Hạnh kém Phong hai tuổi và học thua Phong một lớp. Hai đứa ưa đi chung, về cũng đợi về chung. Hạnh thường bị chúng ăn hiếp, chọc phá, Phong dù không lớn, không khỏe hơn ai cũng mạnh dạn bênh vực hết lòng. Đi học về, băng qua những cây cầu tre lắc lẻo, Hạnh cứ hay làm rơi nón xuống rạch. Mỗi lần như vậy là cô bé lại thút thít khóc. Phong lại tức bực cầu nhau, rồi cũng rón lỏi sinh nhật nón cho bạn. Nhớ chuyện cũ, Phong còn hình dung được cái miệng méo xẹo, cặp mắt ướt nhoe của bạn mà buồn cười.

Có một lần hai đứa tắm rạch. Phong lội rất giỏi, còn Hạnh chẳng biết gì, nên phải ôm bập dừa nằm đập đập hai chân cho nổi. Nước lớn đầy, hai đứa lội tới lội lui, tề nước vào nhau, cười giỡn thật vui thích. Bất ngờ, Hạnh trật tay, đề vượt mất bập dừa. Cô bé chìm lìm, quạt tay cuống cuồng, hai ba lần, trời lên được một chút rồi chìm xuống. Phong hoảng hốt bơi lại vớt, bị bạn bám lấy chặt cứng, chìm luôn. Tưởng hai đứa chết hết rồi, may quá Phong có lới bạn vào bờ được. Hạnh đã uống một bụng nước, phải một phen kinh hoàng tột cùng.

Chuyện đó không đứa nào dám đem nói với người lớn, nhưng riêng Hạnh lúc nào cũng nhớ, và thầm mang ơn Phong.

Một hôm, gia đình Hạnh bỗng dọn nhà lên Sài Gòn ở. Ba Hạnh có một người bà con mới lập hãng xưởng gì đó ở trên, mời ông lên giúp một tay. Đột ngột xa rời, Hạnh và Phong buồn ghê quá. Hạnh đã khóc, không phải trong lúc chia tay, mà một đêm sau buổi chia tay. Phong thì âu sầu như con chim lạc bầy. Nhưng rồi dần dần hai đứa cũng quên đi. Ai lại đi buồn nhớ bạn mình mãi bao giờ, nhất là ở tuổi ấu thơ? Mất đứa này, người ta tìm ngay đứa khác để chơi chứ! Nhưng có điều, mỗi khi nhắc đến tên bạn thân cũ, cả Phong lẫn Hạnh không khỏi có những giây phút luyến tiếc băng khuâng.

Gia đình Hạnh rời làng, còn gia đình Phong ở lại. Phong học hết bậc tiểu học rồi ra tỉnh tiếp tục trọ học thêm lên, ngày nghỉ cũng trở về đây.

Nhưng, chiến cuộc cứ lan rộng dần. Mỹ Lồng mền yêu của Phong và Hạnh ngày một lộn xộn. Liệu khó yên sống, gia đình Phong đành tản cư ra tỉnh ở. Chốn quê cha đất mẹ, sinh ra ở đây, sống bao năm ở đây, với nhà cửa vườn tược, sự sản đó dù chẳng bao nhiêu cũng đã đổ rất nhiều công lao mới gây dựng nổi, giờ rời xa đâu khỏi đau lòng, nhưng biết làm sao hơn? Ra tỉnh, ba Phong xin được vào làm trong sở Công Chánh. Cả nhà nhờ đó cũng sống đầy đủ phần nào.

Riêng Phong, học lên tới đệ nhị, thi rớt Tú tài phần nhứt, anh bỏ đi làm. Sau đó, đến tuổi lính, anh đăng vào Hải Quân. Trên bước đường xuôi ngược, hôm nay tình cờ anh gặp lại Hạnh, gia đình Hạnh ở đây, mừng vui rất nhiều.

Phong lầm bầm :

— Lâu thật, mà cũng mau thật !

Hạnh hỏi :

— Phong nói gì Hạnh không hiểu ?

— Lâu, mình xa nhau lâu quá rồi, phải không ?

— Vậy chứ gì !

— Mau, ngày nào Hạnh còn bé tí teo, mà bây giờ đã... hồng mau sao chớ ?

— Thì Phong cũng vậy. Nếu không nói ra, Hạnh chẳng làm sao nhận được Phong đó ! Đi ngoài đường đụng đầu, giẫm phải chân nhau, hai đứa cái lấy om sòm cho coi !

Phong bật cười. Anh chợt có một ý nghĩ dí dỏm : Buổi đầu quen nhau còn là hai đứa bé, xong cứ xa nhau một thời gian rồi gặp lại, lần thứ nhứt như hôm nay, thành hai thanh niên nam nữ, lần thứ nhì, có lẽ thành hai cụ già, và lần thứ ba, đó khỏi... thành hai hồn ma !

Hạnh hỏi :

— Phong vào Hải Quân bao lâu rồi ?

— Mới hợp hai năm.

— Bây giờ Phong mang đến cấp bậc gì ?

— Thủy thủ nhất thối ! Thấp nhỏ quá phải không Hạnh ?

— Linh thì ở cấp bậc nào cũng đáng nề ! Phong hiện phục vụ ở đâu ?

— Phong đi tàu biển, chiếc Dương vận hạm Cam Ranh đó ! Hiện giờ nó về bến Sài Gòn nghỉ, sơn sửa một vài chỗ, nên tại Phong mới có dịp lên bờ chơi đây.

— À, chiếc Cam Ranh Hạnh có thấy, nó lớn lắm ! Hải Quân mình có loại tàu nào lớn hơn nữa không Phong ?

— Không, chỉ có loại đó là lớn nhất.

— Đi tàu biển chắc thích lắm hở Phong ?

— Thích cũng có mà không thích cũng có.

— Sao vậy ?

— Thích vì được đi đó đi đây. Không thích vì cứ xa nhà xa cửa xa đất liền hoài, buồn nhớ ghê lắm ! Ngán nhất là bị say sóng.

— Ủa, mình đi lâu rồi cũng bị say sóng nữa sao ?

— Đi bao lâu cũng vậy, tới chừng gặp sóng lớn tới độ mà mình chịu không nổi, thì cũng say sóng ới mửa như thường, ới tới mặt xanh, ới muốn chết được !

— Cha ! Vậy rồi làm sao chạy tàu ?

— Say sóng thì say sóng, cũng cố làm việc như thường chứ bỏ cho ai ?

Hạnh nhìn Phong ái ngại. Anh hỏi :

— À quên nữa. Hạnh vẫn còn đi học chứ ?

— Không, Hạnh đã nghỉ học, đi “gõ đầu trẻ” được hai năm nay.

— A ! Dạy học ! Nghề Phong yêu thích nhất !

— Yêu thích cái gì ? Đó là một nghề thấp kém trong thời buổi mà người ta đua nhau chạy theo tiền tài vật chất này.

— Nói về phương diện vật chất, so sánh như vậy thì nghề giáo có vẻ thấp kém thật. Nhưng bản sang giá trị tinh thần, chính vì vậy mà nó cao quý. Trong khi người ta chạy theo tiền tài vật chất, nghề giáo lại không thế, thì chẳng cao quý hay sao ? Mà ai bảo Hạnh so sánh nghề mình với những nghề kém đẹp làm gì ? Hãy so sánh với những nghề chân chính khác, Hạnh sẽ thấy ngay nghề giáo không thấp kém tí teo nào. Nó vẫn hơn nhiều nghề khác kia chứ. Rõ ràng nhất là Hạnh đã hơn Phong xa đó !

— Phong khéo nói !

— Chính tự nghề giáo bao giờ cũng cao quý ! Thầy giáo có giáo đánh đời được đồng lương tương đối đã phải đồ ra biết bao công lao tâm huyết để mở mang trí óc cho đám học trò. Không ai có thể phủ nhận điều đó. Nên đối với thầy giáo cô giáo, các bậc phụ huynh vẫn luôn kính trọng, còn học trò, ngoại trừ những đứa ngổ ngịch, lúc nào cũng nhớ ơn. Chứng minh cụ thể, nếu có ai hỏi Hạnh làm nghề gì, Hạnh trả lời “cô giáo”, thử xem người ta nhìn mình ra sao ? Với ánh

mắt bọc lộ rõ sự mến trọng chứ gì ? Rồi, thử xét lòng, nhớ lại những thầy cô đã từng tận tụy dạy dỗ mình ngày xưa, Hạnh nghĩ thế nào ? Yêu kính và khó quên ơu đấy chứ ?

— Lời Phong đúng quá ! Hạnh nói vậy chứ cũng yêu nghề mình lắm, và bây giờ nghe Phong giải thích, càng yêu nghề hơn.

Phong cười :

— Phong chỉ biết nghĩ sao thì nói vậy, chẳng rõ có đúng không nữa. Phong không phải là thầy giáo, chưa từng sống với nghề giáo, làm sao biết căn kẽ được nghề, nghĩ chỉ là nghĩ mà thôi ! Hạnh nghe sai đừng cười nghe !... À, Hạnh hiện dạy ở đâu ?

— Ở tại Saigon này Phong à.

— Thế cũng dỡ !... chúa nhứt «cô giáo» hông đi chơi đâu sao ?

— Hạnh ít đi chơi lắm, ngày nghỉ ở nhà cũng có công việc làm giải trí.

— Làm gì ?

— May vá, thêu thùa, làm bánh...

— Chèng ơi ! Hạnh giỏi quá vậy !

— Con gái thì phải biết chút dính với người ta chứ !... Ý mãi nói chuyện mà quên lửng, không đem bánh ra đãi khách !

— Thôi Hạnh à ! Khách khứa gì hông biết nữa !

— Ấy, đề Hạnh đem bánh của chính Hạnh làm cho Phong ăn thử mà !

Hạnh bước vào trong, lục đục một lúc bung ra một quả bánh duôn đầy ắp. Phong reo :

— A ! Bánh này ngày trước bác Tư gái cũng như má Phong vẫn hay làm đây !

Hạnh tươi cười tiếp :

— Và hai đứa mình vẫn hay phụ.

— Nhưng thay vì làm ra hình con duôn, tụi mình cứ thích nặn ra hình hoa lá, con này con kia đủ thứ hết !

Đôi bạn cùng cười. Phong bốc bánh nhai, vừa nghĩ tới chuyện xưa, thú lạ :

— Hạnh khéo ghê ! Làm bánh ngon không thua hai bà già chút nào !

Đôi bạn ăn bánh uống trà, nhắc lại bao kỷ niệm thuở ấu thơ, và kể cho nhau nghe những chuyện buồn vui sau này của mỗi người, vui quá ! Vui nhất có lẽ là Phong. Qua một thời gian dài xa cách, giờ gặp lại, anh không ngờ Hạnh vẫn tiếp đãi mình với tình thân mật cũ. Điều lý thú cho anh hơn hết là đã tìm được ở Hạnh một sự hòa hợp không ngờ. Ra ở thành đã lâu, bề ngoài Hạnh đã «thành hóa» hẳn rồi đó. Nhưng bên trong, xem ra tâm hồn nàng vẫn giữ được bản chất hiền hậu, chân thật, giản dị của dân quê. Sống ở thành mà nàng không ưa nếp sống xa hoa hào nháng ở thành lại cứ hướng lòng về miền quê, yêu quê lắm. Chính thật con người Phong cũng vậy !

Bánh trà gần cạn, Hạnh nói :

— Ngoài chuyện tập làm khéo, Hạnh còn ưa trồng trọt bầy bà nữa. Sau nhà Hạnh có một khoảng đất trống, Hạnh và ba má trồng đủ thứ. Mời Phong ra sau coi !

Phong theo Hạnh ra phía sau, và thêm lần nữa anh được một phen thích thú. Đúng như lời Hạnh bảo, sau nhà nàng chỉ có một miếng đất nho nhỏ mà nàng và ba má đã đem trồng chặt những cây trái, rau cỏ, trông vui mắt vô cùng: Hai gốc xoài thấp này, mấy cây mận hồng đào, một bụi chuối, một đám rau đủ loại này... À, trong góc kia còn có một cái chuồng gà nữa chứ! Mấy con gà đứng bên trong, thấy người, kêu cục ta cục tác om xòm, nghênh cồ nhìn qua lười kềm, ngơ ngác đến nực cười.

Phong nói:

— Trông «khu vườn» của Hạnh, nhớ nhà quê, nhớ Mỹ-Lồng quá!

Hạnh hỏi:

— Phong có hay về Mỹ-Lồng không?

— Không! Nhứt là mấy năm gần đây. Làng mất an ninh rồi, làm sao về được?

Lặng thinh, đôi bạn hướng lòng về chốn quê xưa, mà nghe bụi ngùi trong dạ.

«Đường về Lương Quới Mỹ Lồng.

Tuy không xa lắm nhưng giống khó đi.»

Xưa thì thế, nhưng bây giờ đâu phải chỉ vì giống mà khó đi. Ôi, «bánh trắng Mỹ Lồng, bánh phồng Sơn Đốc» biết đến bao giờ những đứa con yêu của miền quê trù phú ngày nào mới có dịp trở về thưởng thức đây?

Chuyện trò một lúc, Phong xem đồng hồ tay, bảo Hạnh:

— Trưa rồi, Phong phải về tàu Hạnh à!

Hạnh có vẻ lưu luyến:

— Phong hãy ở lại dùng cơm, về chi sớm vậy!

Phong lắc đầu:

— Không được Hạnh! Phong cần về ngay vì sắp tới «ca» gác rồi.

Vào nhà kiểu từ bà Tư Trục, Phong cũng được bà hết lời mời ở lại, nhưng anh phải thoái thác. Hạnh tiễn bạn ra về.

Vừa ra tới cửa cái, Phong bỗng chạm phải một cậu bé: Trung, tay ôm kè kè một bọc giấy lớn, xăm xăm đi vào. Nhận ra Phong cậu bé reo:

— Ý a, anh Phong! Anh tới hồi nào?

— Tới lâu rồi, và bây giờ thì anh đi về đây. Em đi đâu này giờ?

Trung chưa kịp đáp, Hạnh ngạc nhiên xen hỏi:

— Chẳng Trung cũng biết Phong nữa sao?

Trung cười lớn:

— Hồng biết sao được? Anh Phong là bạn em mà. Người khách em nói với chị, em dậy sớm để đón tiếp là anh đó!

— Ủa! Té ra...

Phong nói:

— Phong quên cho Hạnh biết, sở dĩ Phong tìm tới đây được là nhờ hôm trước tình cờ gặp em Trung câu cá ngoài bến Bạch Đằng á, hai

Xem trang 58

hoàng-hôn trên sông

NGUYỄN-THÁI-HẢI

TẦM ở trần, nằm ngửa trên chiếc thuyền con. Nắng chiều đã dịu. Mặt sông chỉ còn loáng thoáng tí tia nắng thừa, ngời sáng lên từng đợt. Màu trắng của nước khi chợt xanh, lúc lại đổi vàng, có lần đỏ ối. Những hình ảnh này thật quen thuộc với Tầm. Quen thuộc từ dạo Tầm còn là cậu bé mới tập bơi, run rẩy mỗi lần được dạy.

Ngày xưa ấy, khi anh Ngọ của Tầm còn ở nhà, cũng là quãng thời gian sung sướng nhất của Tầm : quãng thời gian của tuổi thơ đẹp nhất đời người. Anh Ngọ làm hết mọi việc, từ việc ngoài đồng với ba, đến việc trong nhà với má. Tầm chỉ có việc an học, khi nào nổi hươg thì ra ngoài ruộng cõn trâu với anh. Hoặc có khi cùng anh thả thuyền ven sông hong gió. Cái thú nằm ngửa trên thuyền mặc nó bập bềnh trôi đi đâu thì đi mỗi buổi chiều của Tầm bây giờ chính là của anh Ngọ để lại. Dạo anh sắp đi lính, anh thường hay làm như thế. Một lần Tầm bảo thả thuyền như thế thì có ích gì, anh chỉ cười. Bây giờ Tầm mới hiểu rằng ngoài những phút giây làm việc mệt nhọc trong ngày, người ta cần những

lúc được thanh thoi. Nhất là vào những ngày có chuyện bực mình, nghỉ ngơi trong khung cảnh yên tĩnh thế này thật thú.

Tầm thì ít khi có chuyện bực mình lắm. Trong nhà bây giờ chỉ còn có ba người, ba má và Tầm. Anh Ngọ thật lâu mới được về chơi một lần, lâu đến nỗi Tầm tưởng như không có anh trên đời này nữa ; nếu không nhớ ra những kỷ niệm ngày xưa với anh. Những kỷ niệm ấy thường hiện ra vào những lúc như lúc này đây : lúc nằm một mình trong lòng thuyền lơ lửng ven sông.

Chợt Tầm nghe có tiếng thuyền máy. Tầm nhòm dậy làm chiếc thuyền con chòng chành. Chà ! Hôm nay nước chảy mau dữ, mới đây mà đã đến bờ sông nhà ông Hai Ngon rồi. Tiếng thuyền máy Tầm vừa nghe có lẽ của ông Hai chắc cũng đi dạo như mình ? Mà thôi kệ ! Minh chèo về là vừa, nắng gần tắt rồi còn gì, coi chừng về muộn ba má lại la cho. Và lại, lẳng vẳng ở khúc sông nhà ông Hai khó chịu lắm, người ta nhà giàu mà !

Tầm với tay lấy chiếc mái chèo nhẹ khua trên mặt nước. Tay Tầm chèo thật đều và con thuyền trôi thật êm. Nhưng mới được một quãng, Tầm đã nghe tiếng trò chuyện đằng thuyền máy. Có tiếng của ông Hai, của cô Ngoan và tiếng của một người lạ nữa. Ai vậy kia? Tầm quay nhìn về phía sau. Chiếc thuyền máy của ông Hai hiện ra trước mắt. Trên đó, ngồi cạnh cô Ngoan là một thiếu niên khá bảnh. Tầm ưng nhất mái tóc của anh ta. Bềnh bồng. Ông Hai ngồi phía sau, mới thấy Tầm đã hỏi, làm ra vẻ sốt sắng lắm:

- Giờ này còn đi đâu vậy Tầm?
- Tui thả thuyền đi chơi...
- Chà, sang dữ ta, giờ về hả?
- Dạ.

Tầm trả lời ông Hai mà tức anh ách. Gì mà «sang». Bộ con nhà nghèo không được thả thuyền đi chơi sao? Bộ cứ phải có thuyền máy mới được cái quyền đó? Cái thứ nhà giàu khó ưa ghê! Nói chuyện với họ thật chán. Nhưng... Tầm lại phải nói chuyện với họ. Vì cô Ngoan hỏi vọng sang:

- Anh Tầm có gấp không?

Tầm định trả lời «gấp» đề ra về cho xong, nhưng không hiểu sao lại lắc đầu:

- Không, mà chi vậy cô?

— À... tôi muốn nói chuyện với anh chút mà, lâu quá không gặp. Với lại, thằng em họ tôi muốn làm quen với anh đó.

Tầm nhìn lên chiếc thuyền máy. Thiếu niên có mái tóc bồng đang nhìn Tầm và cười. Hàm răng anh ta đều và đẹp. Ông Hai đã tắt máy.

Tầm cũng ngưng chèo và cặp kè với chiếc thuyền máy. Lúc này, Tầm mới thấy mình quá cách biệt với những người bên kia thuyền máy. Mình nghèo quá!

Thiếu niên tự giới thiệu:

— Tôi là Trọng, Đặng Phước Trọng, mới về đây chơi ít ngày...

Tầm bắt chước:

— Tui tên Tầm...

Nhưng chỉ được lời đó rồi thôi, chẳng biết nói thêm gì. Tầm có gì nữa đâu. Hết đi học rồi. Chẳng lẽ lại giới thiệu là... làm ruộng. May sao, Trọng không đề ý mấy. Anh ta tiếp:

— Tôi có nghe chị Ngoan nói nhiều về anh...

Tự nhiên Tầm đưa tay gãi đầu, len lén nhìn Ngoan hỏi:

— Cô nói chi về tui vậy, cô Ngoan?

Ngoan nhoẽn miệng cười không đáp. Trọng trả lời thay:

— Chị ấy nói anh là người bơi cừ nhất ở đây. Cũng là người khỏe mạnh nhất trong số bọn bè cùng trang lứa.

Tầm lại gãi đầu, ấp úng.

— Đầu có, cô Ngoan nói chơi vậy chứ...

— Chối chi anh, tôi mới về đây, thành ra rất muốn được có nhiều bạn. Anh bằng lòng cho tôi làm bạn chứ?

— Là... làm sao?

Trọng không đáp, nhắc:

— Anh bằng lòng?

Kỳ quá! Đang khi không đòi làm bạn với mình. Anh chàng Trọng này mới lạ chứ, làm bạn với mình thì ích gì. Chẳng lẽ mình chối. Tầm muốn cho xong, găt đầu đại. Rồi, kiêu ra về. Không si giữ lại cả.

Đợi Tầm chèo khá xa, Trọng mới như nhớ ra điều gì, gọi với theo :

— A này, mai tôi tới chơi nhà anh đó nghe.

Tầm găt đầu và cứ thế chèo thẳng. Vang vẳng đằng sau, Tầm nghe có tiếng của Trọng nói với Ngoan :

— Anh Tầm có thân hình lực sĩ đẹp quá.

Tầm cười một mình.

•••

Nhà giàu nhất đình là không tốt rồi. Bao giờ, Tầm cũng nghĩ thế. Và mới rồi đây, Tầm lại thấy mình đúng. Trọng tới chơi và trong lúc trò chuyện, đã nhờ Tầm dạy anh ta bơi. Thảo nào !

Tầm muốn từ chối ngay nhưng nghĩ ngại, sợ người bạn buồn, nên nói hẹn khi nào nhà rồi sẽ dạy. Kỳ thực, Tầm không muốn dạy Trọng tập bơi chút nào. Hừ ! Họ chỉ lợi dụng. Bảo là kết bạn với mình đâu phải vì quý mình, mà là vì họ muốn học bơi, muốn mình làm thầy không công cho họ. Thằng Tầm này đâu phải ngu.

Nhưng nghĩ quanh quẩn một hồi, Tầm lại thấy tội nghiệp Trọng. Về chơi ở đây mà không biết bơi thì còn gì thú vị nữa. Cũng tựa như con vật trong sở thú nhìn ra ngoài

rừng mà thêm. Hay là, cứ dạy Trọng bơi đi. Người ta không tốt với mình, người ta muốn lợi dụng mình, mình biết hết mà vẫn giúp người ta, giúp vì lòng tốt thể mới qui. Và như thế, mình mới thấy sung sướng vì đã làm một việc phải.

Nhưng thôi, gác chuyện đó lại đã. Má vừa sai mình lên nhà ông Hai mời ông xuống nhà có chuyện muốn nói. Chưa biết chuyện gì mà má cứ nhìn mình rồi thở dài. Hay là chuyện nợ nần ? Kệ, cứ đi rồi hẵng hay.

Từ nhà Tầm đến nhà ông Hai nếu dùng đường ven sông thì chỉ nửa cây số là đến, nhưng đi đường bộ phải tới hơn một cây. Tầm chạy xe đạp trên con đường đất ng ằng ngoèo, thỉnh thoảng lại bấm chuông leng keng. Nhà ông Hai vắng hoe. Con chó lai cũng đi đâu mất. Tầm đẩy công bước vào và dựng xe cạnh cây nhãn. Trong nhà có tiếng đàn của ai vọng ra. Tầm tần ngần trước cửa, mãi vẫn chưa lên tiếng. Ai đàn trong nhà vậy ? Chắc là Trọng. Sướng thật, biết chơi đàn nữa chứ. Chủ như mình, một nốt nhạc cũng không biết.

Tầm làm bộ lấy giọng rồi gõ cửa. Tiếng đàn im đi và bóng Trọng hiện ra trước khung cửa phòng khách, trên tay còn cầm cây guitar. Thấy Tầm, Trọng niềm nở :

— Anh Tầm, có chuyện gì vậy anh ?

— Tôi muốn gặp ông Hai.

— Bác Hai mời đi với với chị Ngoan. Anh đợi được không ?

Tâm không muốn nói chuyện nhiều với Trọng — vì mặc cảm cũng có mà vì không ưa những người nhà giàu cũng có — mới trả lời :

— Tui bận việc lắm, chút nữa ông Hai về nhờ cậu nói dùm là mà tui mời ông Hai qua nhà có chuyện cần. Thôi... giờ tui về...

Trọng ngạc nhiên :

— Ủa, về liền sao anh ? Ở chơi chút xíu mà.

Tâm cười, quay ra ngoài sau khi nói :

— Con nhà nghèo đâu có thi giờ nhiều, cậu.

Nói xong câu đó, Tâm thấy hả hê lắm. Tâm nhảy lên xe đạp lọc cọc đạp về phía nhà mình, mặc Trọng muốn nghĩ sao thì nghĩ. Vui tay, Tâm lại bấm chuông leng keng.

Trọng ngồi dạo đàn trước mũi thuyền. Tâm nắm bắt chữ ngũ lắng nghe. Nắng chiều nhảy múa trên năm ngón tay phải luôn di động của Trọng trên sáu sợi dây đàn đẹp ghê. Năm ngón tay chờn với lạ mắt. Lần đầu tiên, Tâm được mục kích thật rõ người khác chơi đàn. Lại gặp tay chơi khá như Trọng thành ra Tâm thích lắm. Tâm cứ suốt xoa mãi không thôi : « Cậu đàn hay tuyệt ».

Nghe Tâm khen, Trọng chỉ cười, cái cười nửa miệng thật trơn. Đôi khi, Trọng còn cất tiếng hát, giọng buồn buồn. Bỗng Tâm ngồi dậy, dụi mắt vừa hỏi :

— Sao chiều nay cậu lại không chịu học bơi. Tui rảnh mà !

Trọng lắc đầu :

— Thôi anh à, khỏi cần...

— Ờ, hay là để khi tui về làm cho ông Hai rồi tui sẽ chỉ cho cậu cũng tiện. Co điều, cậu xin phép ông Hai dùm tôi...

Trọng không đàn nữa tỳ cầm trên cần đàn, mắt dõi xuống dòng nước mờ màng nói :

— Hình như anh không được vui khi phải về làm cho bác Hai tôi ?

Tâm cúi mặt khe khẽ găt đầu.

— Sao vậy ?



— Tui không muốn xa ba mà tôi. Với lại, về bên đó tui khó được tự nhiên, hồi nào tới giờ tui vẫn sống nghèo khổ... Chỉ tại ba mà tui

còn thiếu nợ ông Hai mà chưa trả nổi.

— Nếu được ở nhà anh sẽ sung sướng lắm ?

Mắt Tâm sáng rực lên nhưng rồi lại dịu xuống. Tâm cười khẩy, nói như đề một mình nghe :

— Sướng chứ sao không .. Nhưng còn tiền nợ...

Trọng không đề ý, im lặng một lúc rồi mới ngập ngừng !

— Anh sẽ vẫn được thả thuyền dạo chơi mỗi chiều như hiện nay...

— Cảm ơn cậu, nhưng còn vui thú gì mà đi chơi sông nữa.

Trọng lắc đầu.

— Không phải như anh nghĩ đâu. Tôi muốn nói là anh sẽ không phải qua làm chèo bác Hai tôi nữa... Anh sẽ ở nhà...

Tâm chống tay nhìn sững Trọng :

— Cậu nói thiệt sao ?

Trọng cười :

— Anh coi, từ hồi kết bạn với anh tới giờ, tôi có nói chơi với anh điều nào đâu.

— Còn tiền nợ của Ba mà tui ?

— Anh sẽ phải làm việc nhiều hơn để giúp ba mà anh trả lần lần...

— Ờ, tui sẽ làm việc nhiều hơn...

Nói vui mừng bất ngờ làm Tâm quên cả cảm ơn bạn. Tâm nhúng tay xuống sông quấy mạnh sung sướng cười một mình. Trọng im lặng nhìn bạn. Mãi, Tâm mới nhớ ra, vội hỏi :

— Mà sao cậu lại giúp tui vậy ?

— Có gì đâu, tôi đề ý thấy anh không được vui, tôi đâu nỡ để anh buồn trong khi tôi có thể giúp được anh...

Tâm định nói là « vậy mà tui đã không làm vừa ý cậu », nhưng sợ Trọng cười mình, mới thôi. Mà thật, Tâm có lỗi quá. Trọng đâu phải lợi dụng mình. Đâu phải đòi làm bạn với mình để nhờ mình dạy bơi. Minh đã dạy anh ta bơi lần nào đâu. Toàn là kiếm cớ từ chối. Cũng tại cái ý nghĩ như đã ăn sâu vào tận não óc của Tâm, là « Nhà giàu nhất định không tốt, chỉ hay lợi dụng ». Thế mà, chẳng những Trọng không được gì ở mình, trái lại, còn tự ý giúp mình nữa. Minh bầy quá !

Tâm nói :

— Chiều mai tui sẽ chỉ cậu tập bơi.

Trọng lắc đầu :

— Thôi, cảm ơn anh. Sáng mai tôi trở lên tỉnh rồi.

Tâm sững sốt :

— Thiệt vậy sao ? Cậu chưa biết bơi mà.

— Không cần nữa, dịp sau vậy. Tôi còn về đây nhiều lần nữa mà. Không về đây chơi thì nhờ anh chịu gi nổi.

Tâm đâu cười được trước câu nói pha trò của Trọng. Mắt Tâm nhoà hắt đi. Tâm vừa thấy trong lòng nao nao. Sáng mai Trọng về tỉnh rồi. Minh hết còn được nghe tiếng đàn của Trọng rồi, hết còn được trả ơn anh bằng cách tận tình chỉ bảo bạn học bơi rồi...

Tự nhiên, Tâm thấy mình ảm quá.



Xem trong 55.

CÁI CHUÔNG

Vào đời Hùng Vương thứ 17 (108 trước Tây lịch) nước Việt Nam được hoàn toàn thanh bình. Không một nước nào kéo quân xâm lấn. Trong triều không có nội loạn. Cũng chẳng có nạn ngập lụt, mất mùa hay hạn hán. Tư Bắc chi Nam, dân chúng cần cù làm ruộng, thuận hòa với nhau. Các quan lại hăng hái làm việc công và rất mực thanh liêm. Đó là thời kỳ hạnh phúc.

Trời đã cuối đông. Chỉ còn hơn một tháng nữa là đến Tết. Nhà vua bỗng có ý định muốn lưu lại cho hậu thế một kỷ niệm. Và thừa tướng Vương-Thạch-Kiều, một vị quan già thanh liêm cương trực, được vua cho vời đến để bày tỏ ý định của mình. Thừa tướng xin một kỳ hẹn ba ngày để suy nghĩ. Vua chấp thuận.

Vương-Thạch-Kiều có một nàng con gái tên là Vương-Ngọc-Anh xinh đẹp và khôn ngoan vô cùng. Cô mới 16 tuổi và cô thường làm cho quan Thừa tướng phải ngạc nhiên vì trí thông minh tuyệt vời của cô. Mỗi khi gặp điều gì khó giải quyết, ông lại hỏi ý kiến của Ngọc Anh, ông sẽ được hai lòng.

Như hôm nay, vừa về đến nhà, ông cho gọi Ngọc Anh đến và kể lại những lời vua dạy. Ngọc Anh cúi đầu thưa với cha :

— Thưa cha, ở đời này cái gì rồi cũng hỏng. Lâu đài, đền, chùa, đâu là bằng đá nhưng rồi cũng có ngày sụp đổ. Chỉ con có kim loại là có thể giữ được lâu dài, bền bỉ thôi. Vật bằng kim loại có thể là một cái tượng, cái chuông, cái vạc cũng được. Theo ý con thì nên đúc một cái chuông. Khi chuông kêu nó sẽ nhắc dân chúng nhớ đến thời kỳ thanh bình này.

— Hay lắm, Cha sẽ tâu lên vua ý ấy. Chắc ngài cũng sẽ bằng lòng.

Hết kỳ hẹn ba ngày, Vương-Thạch-Kiều vào triều xin vua cho đúc cái chuông thật lớn để tiếng chuông có thể vang dội khắp nơi trong nước. Vua ra lệnh : Tất cả những kim loại : vàng, bạc, đồng, sắt, chu... phải được gom góp lại để đúc. Như thế tiếng chuông sẽ được ngân vang, trầm bổng. Những thợ đúc nhiều kinh nghiệm được qui tụ lại, thợ phụ là những người thanh niên cường tráng. Số thợ lên đến chín ngàn người. Ba ngàn cái lo được xây lên. Một cái khuôn bằng đất sét và cát, vĩ đại, hình dáng thật toàn-mỹ với những hình

con rồng, quả châu, mặt trăng mặt trời và những câu thơ hữu lý do của vua thảo ra.

Một buổi lễ được bày ra để xin sự giúp sức của trời đất. Những người thợ được cho ăn uống no nê thỏa thích. Và, ngày hôm sau, mọi người bắt tay vào việc. Họ làm ngày, đêm, quên ăn quên ngủ... cho đến lúc kim loại bắt đầu chảy.

Nhưng, khi cái chuông được lấy ra khỏi khuôn thì ai cũng thất vọng. Cái vật thành hình chỉ hơi giống cái chuông thôi, đầy chỗ lõm và nứt nẻ. Nó không có những cái hình và những câu thơ đính đúc, trái lại đầy những hình ảnh ma quái nhàn nhò ghê sợ.

Không nản chí, mọi người lại bắt đầu làm cái khác. Lửa được đốt lên, một cái khuôn mới được làm lại. Nam ngày, nam đêm dài họ quên ngủ, cố gắng, và lo lắng. Họ bắt đầu đổ chất kim loại vào khuôn rồi hời hợt đợi chờ kết quả... Và rồi cũng như lần trước, không phải là cái chuông mà là một vật đầy hình ảnh ma quỷ nhầy nhụa.

Mọi người thất vọng nhưng vua ra lệnh làm lại lần thứ ba... và lần thứ ba kết quả cũng không hơn hai lần trước.

Trước những thất bại nối tiếp nhau, vua trở nên giận dữ và khi vua giận thì thế nào cũng đổ cái giận vào đầu một người. Người đó là Vương-Thạch-Kiều. Vua phán:

— Ta cho khanh ký hẹn nửa tháng phải làm xong. Nếu không có chuông thì trăm sẽ lấy đầu khanh.

Thạch-Kiều thấy tình thế quá căng

ti
vi sự
không quan hệ... ông là người
lắm chăng?

Nhờ tới Ngọc Anh, ông lại nghĩ đầu cho con gái ông có thông minh đến đâu cũng không giải quyết được việc này nên ông dấu câu chuyện đi.

Ngọc Anh lúc ấy đã biết sự thất bại của thợ đúc vì nàng vẫn bám theo dõi cuộc đúc chuông. Thấy vẻ mặt lo lắng ưu phiền của cha sau buổi chiều, Ngọc Anh dịu dàng hỏi mãi, ông buộc lòng phải nói. Ngọc Anh suy nghĩ.

Tối hôm đó, đợi cho cả nhà yên giấc, Ngọc Anh trở dậy ra vườn bày một cái bàn với hương hoa trái quả. Cô đốt hương rồi làm râm cầu khấn. Xong cô ngược mặt lên trời nhìn các vì sao. Cô rất giỏi thiên văn nên một lúc sau cô được biết nhiều điều ghê sợ: Cái chuông không thể thành hình được vì thiếu một linh hồn. Và nếu muốn như thế thì một cô gái phải hy sinh nhẩy vào lò.

Ngọc Anh đau khổ vô cùng. Nếu tâu vua điều ấy thì thế nào cũng sẽ có người phải hy sinh để chuông được thành hình nhưng như thế dân chúng sẽ oán than cha con Vương-Thạch-Kiều. Cô quyết định hy sinh để cứu cha. Tri thông minh của cô lần này đã bại cô.

Đến ngày đúc chuông, có khăn khoản xin cha cho cô được đi theo để xem. Lúc đầu ông từ chối viện cớ thân gái, nằng nệ rồi lại bệnh. Ngọc Anh hứa sẽ ngồi kiệu mà xem, ông mới thuận.

ay màu đỏ rực. Loạt mềm lãn và bắt đầu chảy. Đang màu xám, nó biến ra màu đỏ rồi màu trắng. Những người thợ sửa soạn đồ khuôn, để mức kim loại chảy đỏ vào. Trong lúc mọi cặp mắt đều dồn nhìn cái khuôn thi từ trong kiêu, Ngọc Anh lao mình chạy về phía lò. Và một tiếng kêu thét hãi hùng vang dội. Nơi lò lửa, kim khí đang sôi cuộn cuộn, kêu lên xèo xèo, sáng rực. Thân hình cô gái từ từ chìm xuống rồi mất hẳn. Những người dự cuộc sững sờ không thốt được một tiếng là trước cảnh hãi hùng đó.

Vương Thạch Kieu, như đèn cạn, định lao mình vào lò chết theo con. Mọi người giữ ông lại. Ông cao cổ, xô đẩy mọi người để chạy đến lò. Lat sau kết tặc ông ngã xuống và ngất đi. Những người hầu đem ông lên kiệu về dinh.

Câu chuyện thật nghiêm trọng nhưng không ai dám cho vua hay vì sợ buồn lòng ngài. Mọi người lại tiếp tục công việc.

Lần này, kết quả thật mỹ mãn. Khi cái khuôn được lấy ra, một cái chuông thật long lẫy với hình con rồng ngậm trái châu, với những câu thơ miện lên rõ ràng từng nét. Sau khi lau chùi xong, cái chuông hồng sáng ngời. Nhà Vua cho dân chung vui chơi thỏa thích, nhà nhà đều dọn dẹp sạch sẽ, sơn phết lại, treo đèn hết hoa vi chỉ còn vài ngày nữa là đến Tết rồi.

Xem trang 54



trăng đêm sông

Sông đêm nước chảy lững lờ,
Hàng cau soi bóng, gió vờ dong đưa
Xa xôi một tấp lều xưa,
Im lìm dưới ánh trăng thưa dịu hiền
Trên sông nước vẫn triều miền,
Dù con thuyền nhỏ lên miền non xanh.
Thuyền kia rập bồng dưới cảnh,
Tơ trời găng lể trăng thành khó tìm
Vầng trăng vẫn đứng im lìm,
Soi bình dưới nước hầu tìm niềm vui.
Trong đêm trăng vẫn mỉm cười,
Dù chưa tìm thấy gì vui cho mình
Thuyền kia trôi mãi lặng thinh
Nhìn trăng và nước gây tình mến thương
Đêm nay trăng sáng thuyền thương,
Sông kia vẫn chảy tìm đường ra khơi
Cười lên thuyền nhỏ, trăng ơi!
Vui đêm trăng sáng cho vui thương sầu.

THANH THU

Mật-lệnh

U ĐỎ

(TIẾP THEO)

HOÀNG-ĐĂNG-CÁP

Mai Nhè bêu môi ngó Phát Lém :

— Nhảm quá, tôi đã nghe anh thuật câu chuyện đó hàng trăm lần rồi ! Nhảm quá ! phải chỉ lúc đó các anh mua cho tôi một hộp phở mách đầu bò thì điều biết mấy !

— Nếu mua cho mày hộp phở mách đầu bò thì lấy tiền đâu để mua đèn pin một cái đèn pin có ích cho bọn mình gấp triệu lần hộp phở mách đầu bò.

Biết mình thua lý Mai Nhè nói trống lảng :

— Thôi ! Việc gì đã qua cho qua luôn ! Cái cớ chỉ vô ích lắm ! Bây giờ chúng mình hãy bàn cách đối phó với lão già Lâm để thi hành lệnh của U Đỏ.

Tuấn Khờ la lên :

— Chúng ta hãy cùng nhau tắt cả đèn đó !

Mai Nhè chống lại :

— Bộ anh điên rồi hả ! Bộ anh tưởng phông thích đàn chim bồ câu trắng ngay bây giờ hả ! Nguy hiểm lắm !

Trước tiên, bọn mình phải đề một mình Phát Lém vào độ thám tình hình đã, vì nếu bọn mình vào cả đám, lão già ấy sẽ ngại ngờ ngay.

Lẽ dĩ nhiên những lời nói của Mai Nhè hoàn toàn đúng, cả bọn con trai khâm phục đứng lặng người. Thành linh, Minh Lùn ký đầu Mai Nhè một cái cộp :

— Tao thưởng mày đó, Mai Nhè !

Cả bọn cười vang. Mai Nhè chưa kịp phản ứng, bị cả bọn con trai

kéo ngay đi về phía nhà lão già Lâm sửa giày. Trời mưa lâm râm. Cả năm người đi dưới những giọt mưa nhỏ nhỏ sáng ngời trong những luồng ánh sáng dịu dịu của đèn đường. Chúng dừng trước cổng một ngôi nhà nhỏ. Căn cổng, một tấm bảng gỗ nhỏ dơ dáy và dính đầy bụi nhưng vẫn còn nổi rõ những chữ in to lớn :

TRẦN LÂM
(Sửa giày chuyên môn)

Ngó vào trong, Phát Lém khẽ nói :

— Lão ta treo chuông chim bồ câu ở cạnh phòng bên tay trái cạnh sân đó. Và lão ta thường ngủ gần chuông chim của lão.

Mai Nhè nói :

— Anh vào đi ! Anh đi nhẹ nhẹ, đừng sợ gì hết, lão ta không ăn thịt anh đâu.

Nghe Mai Nhè nói, Phát Lém ngó Mai Nhè có vẻ giận dữ :

— Lão ta mà dám ăn thịt tao hả ? Mày hãy coi những bắp thịt ở tay tao đây. Như thế này mà tao sợ lão hả ! Mày khi tao quá !

Phát Lém vén tay áo đưa tay gồng lên gồng xuống cho Mai Nhè xem. Rồi nó khẽ lách cổng đi vào. Bốn người còn lại chờ đợi ở ngoài. Phát Lém đi chầm chầm về phía cửa chánh. Không có một chút ánh sáng trong nhà lão Lâm, Phát Lém mò mẫm trong bóng đêm. Phải chăng lão Lâm đi vắng ? Tới cửa, Phát Lém gõ nhẹ nhẹ. Im lặng. Dừng yên một hồi, nó nghe được cả những tiếng động trong chuông chim. Chờ mãi không thấy trả lời, Phát Lém bèn đập mạnh cửa :

— Bác Lâm ơi ! Bác Lâm ! Cháu đem giày đến sửa nè bác.

Không tiếng trả lời. Phát Lém khẽ đẩy cửa vào. Cửa đã bị khóa. Làm sao bây giờ ? Không lẽ trở ra ? Trở ra thì tối quá, mình là Phát Lém, mà đã là Phát Lém thì phải hoàn-thành nhiệm vụ dù nhiệm vụ khó khăn đến bậc nào ! Trong lớp dù bài tập thầy ra khó làm sao đi nữa Phát Lém cũng cố gắng hết sức mình làm và nó đã thành công, lúc nào cũng thành công : Nếu bài cho về nhà làm, gặp bài khó, suốt đêm, nó đánh vật với bài đó và không bao giờ bỏ cuộc nếu chưa tìm ra lời giải. Nhất định sáng hôm sau nó phải nộp cho thầy nó một bài làm chép thật sạch-sẽ và gần như không lỗi gì hết. Phát Lém phải như thế đó, không lẽ bây giờ lại bỏ cuộc sao ? Nó nói thêm :

— Minh cứ thử hành động xem, sợ gì !

Nó lấy đèn bấm ra, bật lên và rọi vào qua một kẽ hở. Ánh sáng của đèn bấm chỉ có tác dụng giới-hạn... Phát Lém chỉ thấy một khoảng sâu độ hai thước mà thôi còn qua khỏi khoảng đó thì toàn là bóng tối, bóng tối âm u. Phát Lém quan sát ổ khóa. Có thể chìa khóa còn gài ở phía trong và lão Lâm đang ngủ. Điều này thường xảy ra lắm. Tất cả bọn trẻ chung quanh đều biết rõ lão Lâm thường dễ quên chìa khóa ở cửa khi lão ta đã say mềm ngủ li bì suốt cả ngày. Nhưng lão Lâm rút chìa khóa tự bao giờ ! Đúng là lão đi vắng rồi, Phát Lém phải hành động gấp, nếu không lão Lâm trở về thì nguy ! Phát Lém lấy đèn bấm chiếu lại khắp chung quanh. Thình lình, nó thấy qua luồng ánh sáng của chiếc đèn bấm một cánh cửa nhỏ, cánh cửa của cái cửa sổ độc nhất ở bên hông nhà lão Lâm.

May quá ! Cửa sổ mở rộng, Phát Lém thận trọng đi nhẹ nhẹ, hết sức nhẹ nhẹ đến phía cửa sổ vì nó đã nghe tiếng chân nện thình thịch trên đất. Đứng rồi, lão Lâm đã trở về, có lẽ lão vừa ở quán rượu về ; lão vừa vượt qua ngưỡng cửa—Phát Lém đã đến gần cửa sổ. Nó nghe rõ giọng nói lầm bầm của lão Lâm, giọng nói quen thuộc của lão khi lão đã nhậu say túy-lúy. Phát Lém nghe tiếng chìa khóa lay-động nhưng nó vẫn bình-tĩnh quan sát phía cửa sổ. Cửa sổ ở trên cao, đủ cao để cho nó không thể nào với tay tới được nhưng gần bên nó lại có một cái xe kéo hai bánh cũ. Nó bèn đẩy chiếc xe lại cạnh tường, leo lên và ở vị-trí đó, nó đã có thể quan sát khắp nhà lão Lâm.

Cùng lúc đó, cố gắng xuyên thủng bóng đêm, Phát Lém thấy lão Lâm đã mở được cánh cửa và đi khệnh-khang vào. Lão bắt một que diêm. Một tay cầm que diêm đang bùng cháy, một tay tìm cây đèn dầu nhưng khi tìm được đèn thì chiếc que diêm cũng vừa tắt, lão liền bấm chửi rủa. Bây giờ Phát Lém mới biết nhà đèn dùng cúp điện. Lão Lâm lại bật cháy que diêm thứ hai và lần này lão đốt được đèn. Phát Lém rất ngạc nhiên khi thấy lão không bị té vì thấy người lão rung-rinh trên đôi chân đảo qua đảo lại. Lão đến ngồi mạnh trên một cái bàn tròn. Cái bàn rung lên làm rơi tất cả những vật đang để trên đó xuống đất, nào là đinh, nào là búa, nào là dũa nằm ngổn ngang. Tiếng động làm các con chim bồ câu trắng đang bị giam trong chuồng la lên những tiếng la kinh sợ. Chúng bay tứ tung, chạm mạnh vào thành chuồng, đụng vào nóc chuồng. Có lẽ cả ngày hôm nay chúng chả được ăn uống tí nào cả. Đáng thương thay những con chim tượng trưng cho hòa bình của loài người lại bị giam khổ sở trong một cái chuồng của tên cự Việt gian bán nước ! Phát

Lém bỗng cảm thấy cấm giận lão Lâm lạ lùng. Nó muốn công khai vào nhà lão, trói lão vào và mở cửa chuồng giải thoát cho đoàn chim bồ câu trắng. Với sức mạnh săn cò của nó, nó có thể làm được một cách dễ dàng nhưng sau mấy phút suy-ngĩ nó biết làm thế rất nguy-hiểm vì như thế đúng là một hành-động gây hấn, một hành động trái với pháp-luật. Nó bèn nghĩ ngay đến cách chờ lão Lâm ngủ say rồi phóng từ cửa sổ xuống nhà mở cửa chuồng cho chim bay ra. Nhưng một mình nó làm nổi không? Cái chuồng chim nặng đến gần 100 ki-lô treo lơ-lửng giữa nhà và khi nó mở được cửa chuồng, không biết các con chim có thoát được không vì tất cả cửa đều đóng trừ cái cửa sổ nhỏ này, sáng mai khi lão Lâm tỉnh dậy chúng lại bị lão bắt nhốt lại như thường. Nhưng phải chờ đến lúc nào lão mới chịu ngủ say?

Với dịp may bằng vàng này mà giải thoát không được đàn chim bồ câu trắng dễ thương kia thì uổng quá. Không lẽ đứng mãi trên chiếc xe này để ngắm lão say rượu sao? Rốt cuộc, Phát Lém quyết định trở ra cửa trước. Nó gõ nhẹ nhẹ. Im lặng. Chờ một lúc không thấy tiếng lão Lâm, Phát Lém khẽ tông cửa vào. Qua ánh sáng lung-linh của chiếc đèn dầu, nó thấy lão Lâm ngó nó trừng trừng. Nó nói to.

— Thưa bác cháu đến sửa giày!

Vừa nghe xong, lão già rống lên.

— Đi! đi! Không có sửa giày gì hết!

Vừa rống xong, lão lâm bầm như đang nói một mình:

— Tụi bây đuổi tao, không cho tao nhậu nữa, tụi bây sẽ biết tay tao.

Nghe xong mấy câu đó, Phát Lém đoán ngay lão vừa bị chủ quán rượu đuổi về. Nó nói:

— Chà! họ ác với bác quá, phải chi cháu, cháu không bao giờ đuổi bác đâu?

Lão Lâm gương cặp mắt lơ-dờ nhìn Phát Lém,

— Mày đem giày đến sửa à! Tiền đâu?

— Thưa bác! Khi bác sửa xong má cháu sẽ cho cháu đem tiền tới trả bác.

— Không tiền thì đi đi. đi ngay không tao nện cái búa này vào đầu bây giờ.

Lão ta vung cái búa lên. Nguy hiểm! Lão dám phang ầu lăm chớ không

phải chơi. Phát Lém phóng nhanh như bay chạy ra đường. Các bạn nó đang chờ ở một gốc cây.

— Sao ? Phải lão đang say không ? Tui tao núp ngoài này thấy lão đi nghiêng qua nghiêng lại.

Nghe bạn hỏi, Phát Lém trả lời :

— Đúng, lão đang say. Lão đuổi tao ra vì tao không mang tiền sửa giày theo. Theo tao nhận xét, lão đang muốn uống rượu nữa nhưng hết tiền. Lão vừa bị chủ quán rượu tống cổ đuổi về.

Tuấn Khờ hỏi :

— Thế bây giờ chúng ta phải làm gì ? Không lẽ thất bại sao ? Tụi bây nhớ là theo lệnh của U Đồ nội đêm nay tụi mình phải giải thoát cho được đàn chim bồ câu trắng đó.

Cả bọn im lặng trầm ngâm suy nghĩ. Thành linh Mai Nhè nhảy như con chơi chơi. Thấy vậy, Hương Tẹt la lên :

— Con gì càn mầy mà mầy làm kỳ vậy hả Mai Nhè ?

Mai Nhè ngưng nhảy, cặp mắt nó long lanh sáng ngời.

— Trong các anh ai có thể tìm một trăm đồng ngay bây giờ ?

Nghe Mai Nhè hỏi, Phát Lém trả lời :

— Tao có thể tìm được, nhưng làm gì vậy ?

Mai Nhè tiến lên một bước về phía Phát Lém.

— Anh đừng có hỏi tại sao, làm gì ? Dẫn tụi tụi đi tìm ngay bây giờ. Gấp lắm. Rồi anh sẽ biết làm gì nếu anh tìm được 100 đồng.

Phát Lém chạy trước chầm chậm, cả bọn chạy theo sau. Đến ngã tư nó quẹo phải và chạy vào một quán cà phê. Thấy vậy, Mai Nhè nói :

— Ơ kia ! Anh Phát Lém vào đó làm chi vậy ?

Phát Lém nói với lại :

— Tụi bây chờ tao một lát, nếu hơi lâu thì tụi bây có thể trở về trước nhà lão Lâm chờ tao đồng thời canh chừng hành động lão luôn thể..

Chờ một lúc lâu, không thấy Phát Lém ra, Mai Nhè bảo cả bọn chạy về nhà lão Lâm. Cả bọn đều chưa rõ Phát Lém vào quán cà phê làm gì, nhưng Phát Lém lẽ dĩ nhiên đã biết rõ hành động của mình. Nó biết

thường thường vào giờ này ba nó đang đánh cờ tướng ở quán cà phê này. Lúc này là lúc dễ xin tiền ba nó nhất.

Phát Lém thấy ba nó đang đánh cờ tướng với ông Thân một tay đánh cờ cao nhất tỉnh. Nhiều người hiếu kỳ và ái mộ bu chung quanh xem hết sức đông đảo. Nó lách mình vào. Ba nó vừa thọc sâu xe xuống phía địch. Ông Thân kéo ngay pháo về đuôi. Ba nó liền rút xe về hai nấc. Ông Thân lên tượng. Ba nó cho nhảy ngựa xuống đuôi pháo ông Thân. Ván cờ đang tới hồi khàn-trương. Cả hai địch thủ đang hết sức chăm chú nhìn vào từng con cờ của mình và của địch. Vừa thấy Phát Lém, một khán giả nói to :

— Con ông kia, ông Tư. Chắc bị phu nhân cho lệnh đòi về rồi. Ha ! Ha ! Ha !

Tiếng cười to làm ông Tư giật mình, ông ngược lên, thấy Phát Lém ông hỏi :

— Gì đó con ?

Phát Lém cười mím chỉ beo :

— Không có gì, ba ! Chà ! ba đánh cờ cao quá, dám đấu với cả bác Thân.

Nghe con khen, ông Tư hứng chí mím cười khoan-khoái. Thấy không khi thuận tiện, Phát Lém nói nhỏ nhỏ.

— Ba ! Ba cho con 100 đồng đi ba !

— Một trăm đồng ? Làm gì vậy con ?

Cửa biết trả lời làm sao cho ổn thỏa vì nó vẫn chưa hiểu được ý định của Mai Nhè. Quynh quá, nó nói đại :

— Mai Nhè biếu con xin ba...

Vừa nói xong, Phát Lém bỗng vỗ đầu mình một cái bốp, nó đã hiểu Mai Nhè muốn gì rồi khi bảo nó tìm cho được 100 đồng. Nó năn nỉ :

— Ba cho con 100 đồng nghe ba. Bữa nọ, ba còn cho tui con 200 đồng mà !

Lúc đó, ông Tư vừa chuyển sang thế tấn công ông Thân dữ dội sau khi ông cho nhảy ngựa chiếu tướng đồng thời lợi-dụng thế đó ông xuống xe biến thành thế xe đầu. Ông Thân bối rối rờ rệt, mồ hôi chảy lấm tấm trên trán. Lần đầu tiên đàn áp được và hy vọng thắng một tay nổi tiếng cao cờ nhất tỉnh, ông Tư sung sướng tột độ, ông móc ngay bóp lấy 100 đồng đưa cho Phát Lém :

— Nè ! 100 đồng nè ! Con muốn làm gì thì làm !

Chả chờ đợi gì hơn, Phát Lém cầm tờ giấy một trăm chạy nhanh ra ngoài. Không thấy các bạn, nó bèn chạy vào quán rượu :

— Bán cho tôi một lít rượu đế.

Người chủ quán ngó Phát Lém với vẻ nghi ngờ. Luật-lệ ở tỉnh này cấm bán rượu lẫn thuốc lá cho con nít trừ khi chúng có lý do chính đáng mua dùm cho một người lớn nào đó. Người chủ quán hỏi :

— Mày mua rượu đế cho ai vậy ?

Biết không thể nào nói dối mua rượu cho ai được, Phát Lém bèn nói thực :

— Tôi mua rượu dùm cho lão Lăm sửa giày.

Ngó tờ giấy 100 đồng trong tay Phát Lém, người chủ quán suy nghĩ :

— Quái ! Lúc này lão Lăm không còn một xu, mình đã phải tống cổ lão ra ngoài. Sao bây giờ lão lại có ? Lạ thật !

Người chủ quán ngó kỹ Phát Lém. Bỗng ông ta « à » lên một tiếng, ông ta nhận ra Phát Lém là con ông Tư, là một trong những đứa trẻ có tiếng phá-phách nhất tỉnh. Ông ta nói :

— Chính là mày, mày là Phát Lém phải không ? Bộ mày tưởng tao không biết mày lấy cắp của cha mày 100 đồng lên mua rượu cho lão Lăm sao ? Ai ở đây mà không biết tiếng phá của bọn năm đứa chúng mày ? ! Ăn cắp xấu lắm mày ơi ! Mày không biết hổ thẹn sao ?

Phát Lém tức giận ngó người chủ quán. Dù nó hay phá phách nhưng nó chưa bao giờ có hành động xấu xa ăn cắp tiền của ba nó, nhất là bây giờ nó còn là đảng viên của đảng U Đỏ nữa. Đảng trưởng U Đỏ đâu có bao giờ chịu chấp nhận vào đảng một đảng viên xấu xa như vậy ! Nó muốn thoi người chủ quán nhưng không dám. Nó đứng lặng người chưa biết xử trí ra sao. Nhớ chủ quán này đến mết ba nó thì thôi rồi, âm mưu giải thoát đoàn chim bồ câu trắng sẽ tan ra mây khói, như thế thì làm sao ăn nói với đảng trưởng U Đỏ bây giờ ?

Nhưng thỉnh linh, người chủ quán ngó nó mỉm cười và nói hết sức dịu dàng :

— Mày chờ tao một chút nhé !

Ông ta vào trong nhà, một lát sau ông ta ra, tay xách một cái chai đựng đầy nước đưa cho Phát Lém.

— Đây này ! Thử rượu đế thượng hảo hạng tao mua tại Hóc-Môn

Gia-Định, mày đem về cho lão Lâm uống và bảo lão sáng mai đem trả chai cho tao. Mày cất 100 đồng đi, nói với lão tao biểu không lão đó.

Chờ Phát Lém xách chai vừa đi ra khỏi cửa, người chủ quán xoa tay : Đáng kiếp nghe nhai con ! Mày sẽ thấy lão Lâm sửa giấy nổi giận như thế nào !

Phát Lém chạy vội về nhà lão Lâm. Vừa thấy Mai Nhè, Phát Lém hồn-hồn nói :

— Mai Nhè ! đã tìm được 100 đồng rồi nhưng đồng thời tao lại được người ta biểu không chai rượu để này chả tốn một đồng xu nào hết. Còn nguyên một trăm. Hay không ?

Mai Nhè cười dòn để lộ hàm răng trắng ngần. Nó nói với Phát Lém.

— Anh giỏi lắm ! Anh đã biết đúng ý tôi.

Phát Lém nói cho tất cả các bạn tình-hình hiện tại. Nói xong, nó kết luận :

— Nhất định mình sẽ thành công. Tụi bây coi chừng hễ tao la lên là tụi bây phải chạy ngay. Tốt hơn hết là tụi bây theo tao vào nhà lão và núp ở sau xem tao hành động và phụ giúp tao nếu cần.

Thế là cả bọn tiến vào sân nhà lão Lâm. Phát Lém can-đảm gõ cửa thật mạnh, nhưng không chờ đợi trả lời nó tự mở cửa đi vào.

— Cháu nè, bác Lâm !

Nhưng dường như lão Lâm không nghe tiếng. Lão có vẻ say dữ dội. Đàn chim bồ câu kêu riu-rít hết sức thê-thảm. Cho lão uống thêm một chai rượu để trong khi lão đang say túy-lúy không biết có tội hay không ? Nhưng Phát Lém không thể nào lùi bước được nữa. Trong tình thế hiện tại, đã nói thì phải làm. Thình lình, lão Lâm có vẻ hồi tỉnh đứng dậy tựa vào một cái tủ. Thấy Phát Lém, lão nói ấp-úng :

— Lại mày nữa ! Đến nhà tao làm gì ? Đi ra ngay ! Đi ra ngay !

— Thưa bác ! Ba cháu cần gấp giấy đi làm sáng mai. Bác làm ơn sửa giúp, cháu ở đây chờ chừng nào xong cũng được. Vì sợ làm phiền bác, ba cháu có gởi biếu bác một chai rượu để thưởng hảo hạng cất tại Hốc-Món Gia-định.

Phát Lém không ngờ nó đã nói được hết sức lưu-loát với một lão già say rượu như thế. Thấy chai rượu, lão Lâm cười :

Hoàng-đăng-Cáp
(Còn tiếp)

Đảo Huyền Diệu

TRUYỆN **Vi Vi**

TRANH

Huy Lam

ĐÊM VỀ KHUYA

THÀNH PHỐ BẮT ĐẦU CHÌM TRONG GIẤC NGỦ.

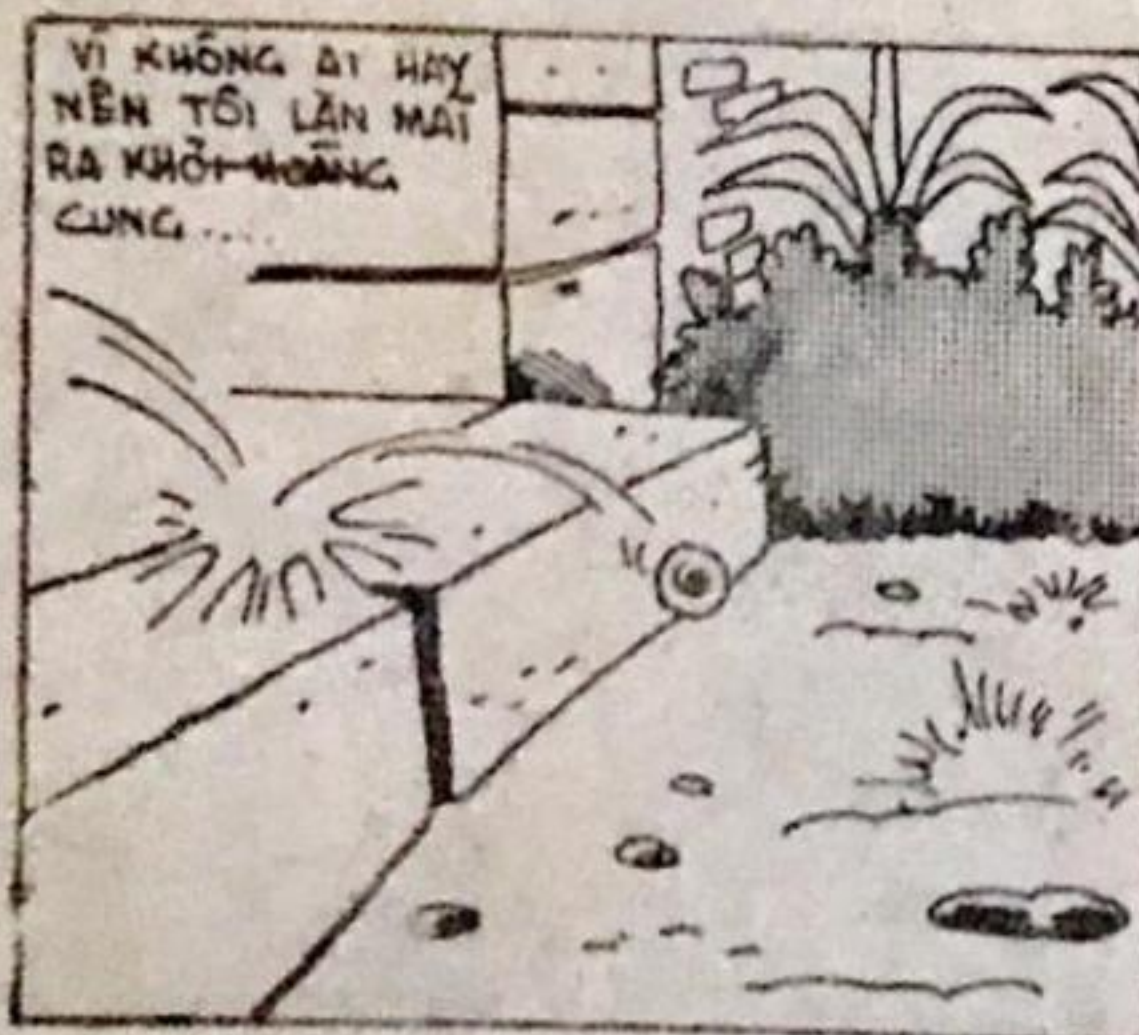


ĐẢO HUYỀN DIỆU





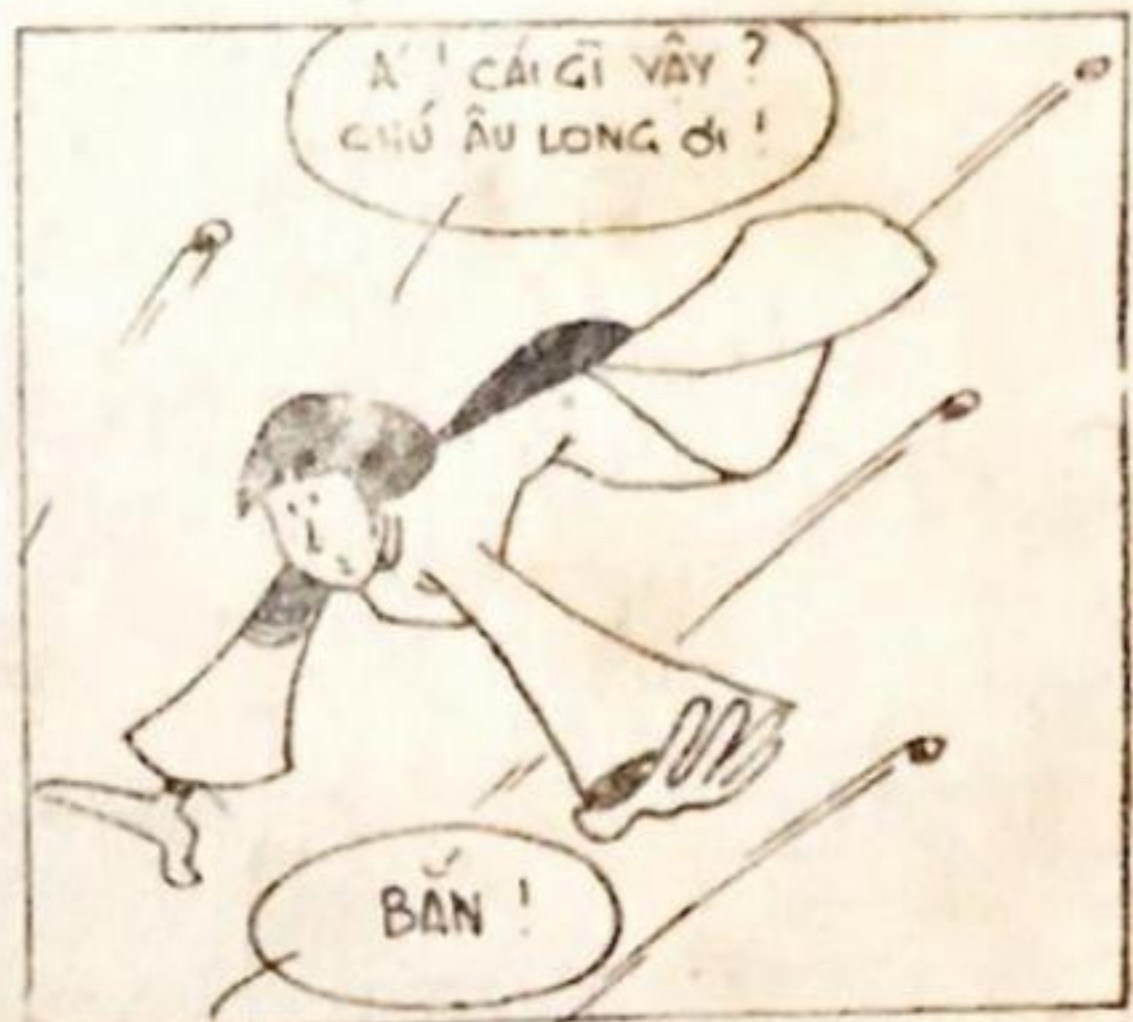
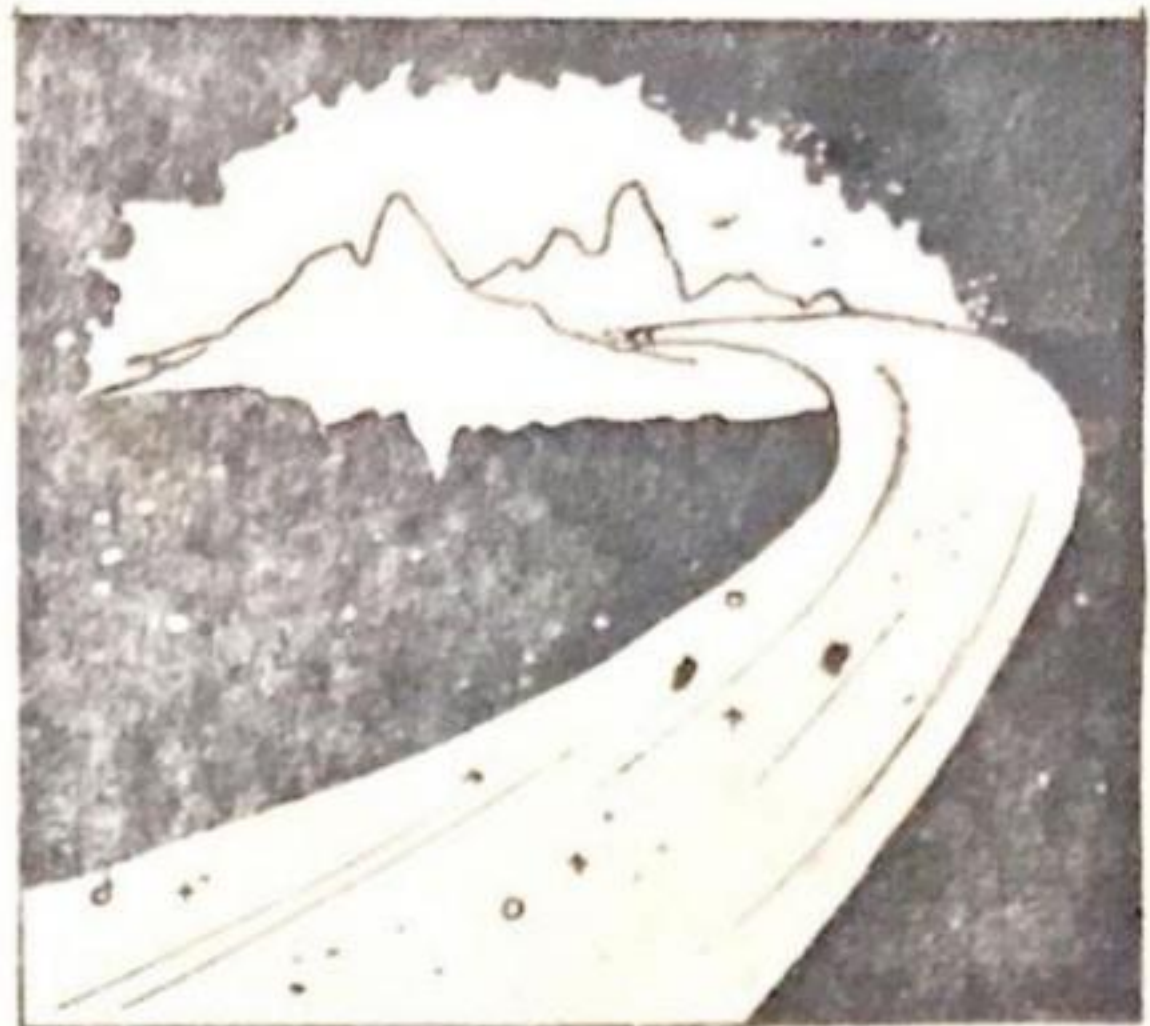
BẢO HUYỀN DIỆU







ĐẢO HUYỀN DIỆU



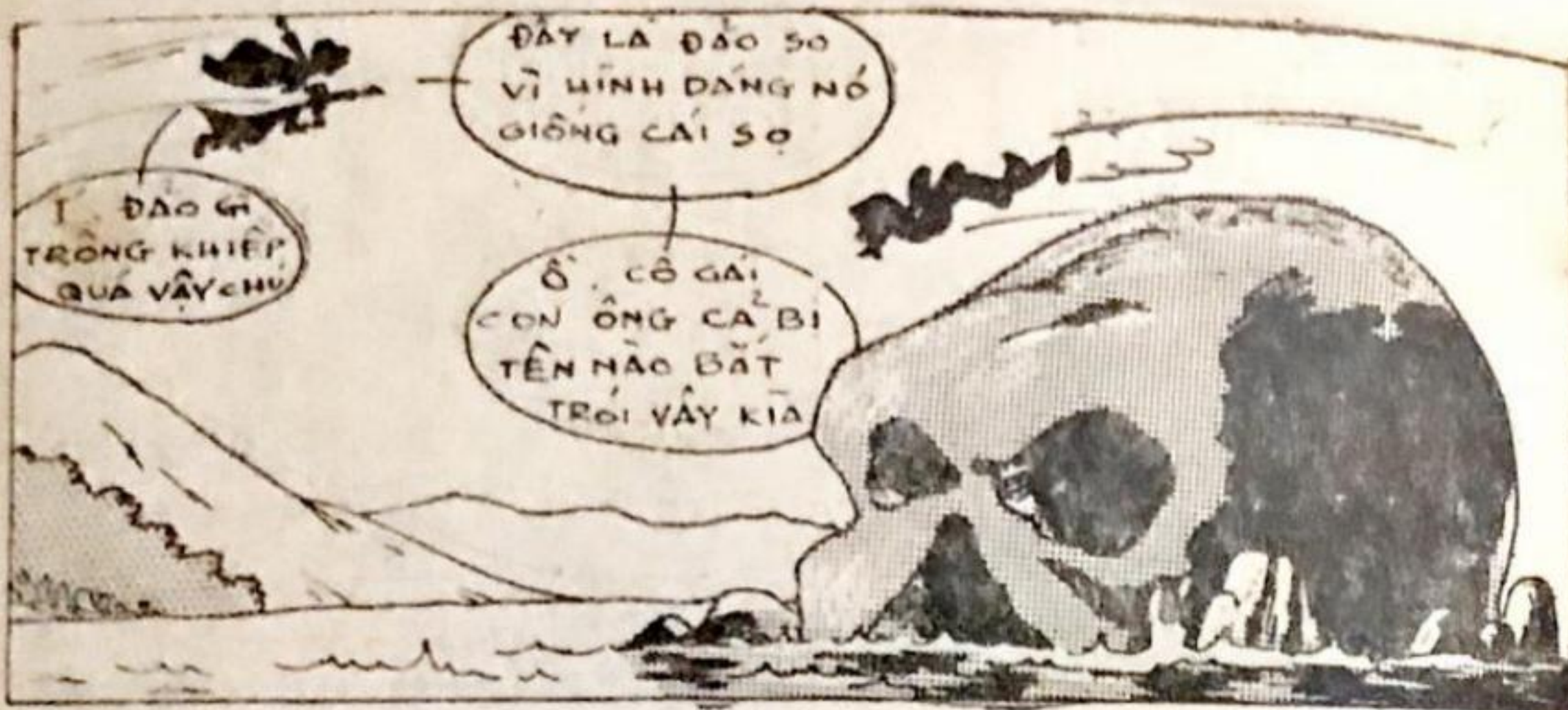




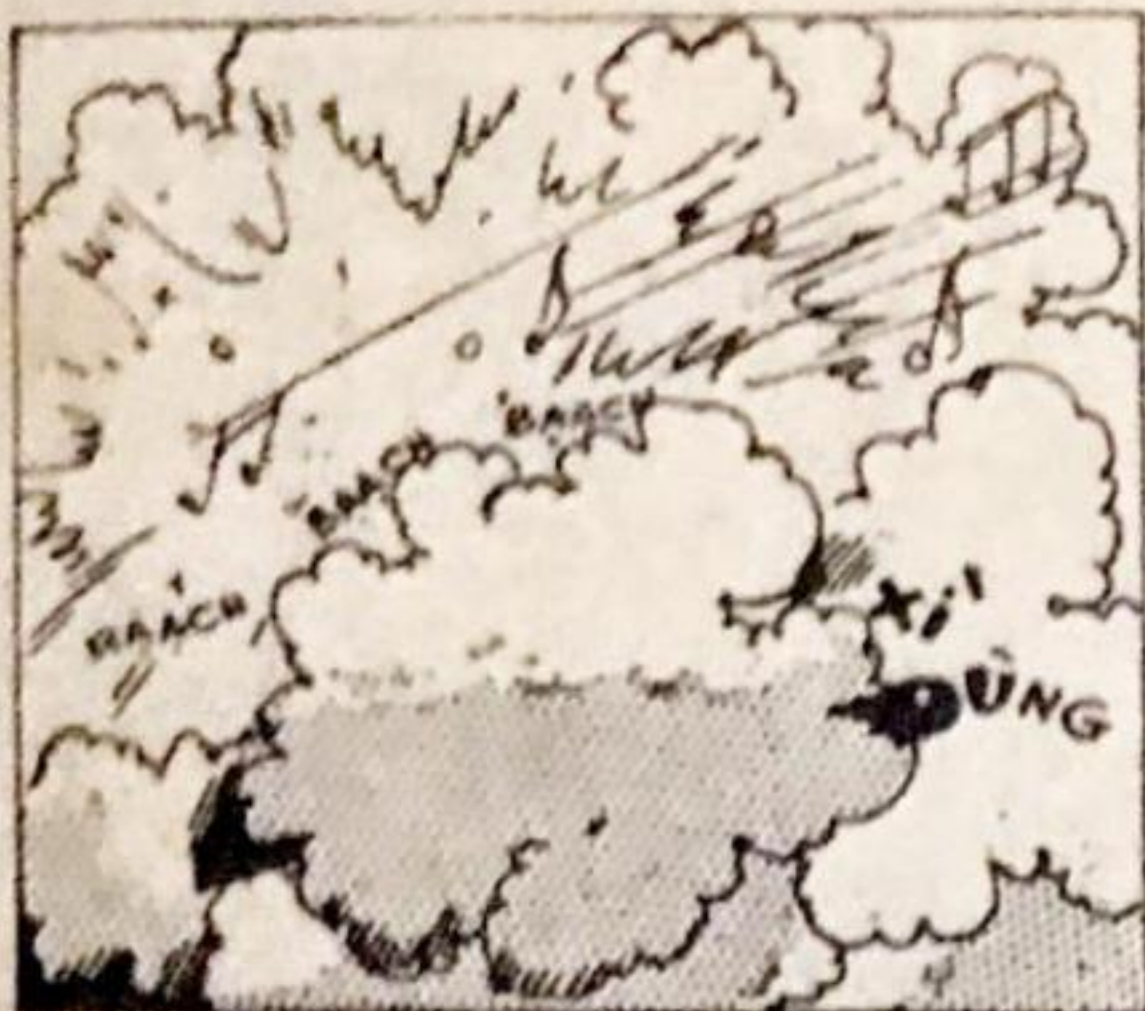




ĐẢO HUYỀN DIỆU









ĐÀO HUYỀN DIỆU



NGA treo lên ghế, bao nhiêu sách vở trên bàn đều bị cô nàng xáo trộn tung beng. Nga gục gặc cái đầu ngăm nghĩ :

— “Tạm tạm, giờm còn phải mau lên chứ”.

Cả chồng sách đều được Nga xác định lại vị trí. Một cuốn nằm ngang cuốn kia nằm dọc, hai cuốn nọ phải nằm gối đầu lên nhau, cuốn này nằm giữa, cuốn khác nằm nghiêng, cuốn nằm xeo xéo... Nga dừng tay lại khi chồng sách ngay ngắn cú “được” trở nên “vô trật tự”, nằm la liệt trên bàn.

Đứng chồm hồm lên bàn, cô nàng mim môi, một ngón tay chống cằm :

“Giai đoạn đầu tạm gọi là xong. Còn thiếu “chất” gì nữa nào? ... Khả lắm, được rồi.”

Vội nhẩy tót xuống đất, cô nàng cấn bèn chiếc tủ đựng giày dép. Lom khom chọn lựa một hồi, Nga lôi ra một chiếc dép đút quai, đất bám đầy, dày cả tấc, bàn không còn chỗ chề. Một cô bé trông hi hửng lắm.

— “Dép anh Hải làm được việc đây”.

Xách chiếc dép bằng hai ngón tay, nhún tít mũi lại, cô nàng trở lại bàn viết. Liệng mạnh chiếc dép dơ bẩn vào đồng sách-ngòn ngang, Nga mim cười :

— Hơi hơi “ấy” rồi đấy. Vậy là xong về phần cảnh trí, giờ đến phần vật chất. Phải mau lên chứ không rồi anh Hải về, ảnh lại la

um lên cho bây giờ việc đảm “trưng dụng” chiếc bàn học của anh ấy.

Nga ra khỏi phòng. Lát sau thì thấy cô nàng trở vào với 1 đĩa kẹo trên tay, 1 điều thuốc lá và 1 hộp quẹt. Nga sắp đĩa kẹo và điều thuốc lá nằm trên hộp quẹt ngay chiếc ghế ngồi, rồi đến bên nóc tủ, nhón gót với lấy xấp giấy trắng tinh, một cây bút, một cục tẩy và cây thước kẻ. Nga đang sửa soạn đề viết truyện gửi báo Tuổi Hoa nhân Tết đến.

— Ta bắt đầu vào viết...

nghệ sĩ

● MIMI ANH NGỌC

Ngồi ngay ngắn trước đồng sách-ngòn ngang được chiếc dép làm lảng thêm “mỹ thuật” (1) Nga cười cười, trông chiều cô bé đắc ý lắm.

— Mình không ngờ rằng mình lại NGHỆ SĨ đến như vậy. Bây giờ mình mới hiểu tại sao các ông văn sĩ mà nghệ sĩ đều biết hay cả. Trông cái đám đồ này vui mắt ghê. Ấy, chưa gì mà ý tưởng của mình đã tuôn ra cuồn cuộn rồi đây này. Huống gì các ông “nghệ sĩ thật sự”, các ông ấy ở bên hơn mình gấp trăm ấy chứ, chắc đồng vật trước mặt bàn các ông ấy được “bày biện”

đẹp (kính khùng!) hơn mình đây nhiều, bảo sao các ông ấy không nảy ra bao nhiêu là ý hay chứ ạ? ! Chà trách!

Đó là Nga chỉ nghe “người ta” nói lại với nhau mà thôi, trong một dịp bàn bạc về cách sống và lối ở của một số văn hào nổi tiếng. Chứ làm sao mà Nga có thể một mình biết được? ! Đây là Nga học lóm đấy chứ.

Vậy mà trông cô bé làm phách ghê.

Nga cảm cúi viết. Gạch gạch, xóa xóa, kẻ kẻ rồi lại viết viết một lát sau thì ta đọc được trên tờ giấy:

“Ngày xưa, ngày xưa có...” Rồi cạnh đó thì là 2 bông hoa ngồn ngồn, một hình vuông, một thằng cu Cò với tóc tai y như cây tăm xia răng và hai chú bướm bướm bay tăn tăn.

— Khiếp, hồi này có bao nhiêu là ý tưởng vậy mà bây giờ mình chẳng biết viết gì hết...

Tiện tay cô bé liền với lấy 1 cây kẹo, bóc vỏ giấy ra rồi dút luôn ngay vào miệng. Có lẽ cô bé ăn kẹo cho ngọt miệng để tìm lời văn trơn tru nào ư?

Rồi lại viết, lại xóa, lại kẻ, lại gạch ô, gạch nối. Khi cô bé ngừng dẩu lên thì chỉ “đọc” được những hình vẽ là hình vẽ. Nào hình cu Cò đang nghịch phá, hình hiệp sĩ ZORRO, ốm teo như sợi tóc, đang đứng với 2 tay khuỳnh vào nhau, hình Poupi, hình Bella, đến hình con loăn quăn, hình con muỗi. Ôi

chao, đủ loại, đủ cỡ nhưng tất cả đều được cô bé vẽ ra một cách rõ ràng là... “trừu tượng”

Đĩa kẹo với dần cho đến hết sạch, vậy mà trên tờ giấy vẫn chỉ có độc nhất mỗi 5 chữ “ngày xưa, ngày xưa có...” còn thì bao nhiêu chỉ là hình vẽ.

— Thôi bé chịu thôi, bé không nghĩ ra được lời hay ý lạ nào cả. Bé “bí” mất rồi. Hình như khi các nhà văn hào “bí” thì họ hút thuốc để tìm “nguồn cảm hứng” thì phải.

Nga liền tìm điếu thuốc..., mở hộp quẹt, đốt lửa, đưa cây diêm đi vào vào điếu thuốc rồi phùng phùng trợn mắt thổi mạnh ra. Cây diêm tắt ngúm. Đến những mười mấy cây diêm sau lận cò, Nga mới đốt được điếu thuốc, tại vì sau này nhờ “cái sinh cò” mà Nga tìm được cái “bí quyết” hút thuốc, mới được đấy chứ. Ai lại hút thuốc mà thổi ra bao giờ? Hít vào chứ!

Cô bé phì phò phì phò... Ầy... Chết. chết Nga rồi... khòt bay xuống cò, Nga nghẹt thở quá đi mất, nước mắt tự đâu trào ra, điếu thuốc rời khỏi tay lúc nào Nga cũng chẳng hay, Nga ho lên từng cơn, Nga ho lên từng hồi đến khản cò mà khòt vẫn cứ còn xuống cò, đôi tay ôm chặt lấy cò, Nga oàn người xuống mà ho nhưng vẫn bị nghẹt thở...

— Mẹ ơi! Mẹ ơi!... Mẹ ơi!

— Nga, bé làm sao thế này. Ừa, ới cho bé hút thuốc đấy, sặc khòt rồi.

Anh Hột chồm tới, đỡ bé lên thì

con họ cũng vừa dứt nhưng nước mắt bé Nga thì "trào ra lênh láng." Nga khóc nức nở :

— Nga, Nga... Chà thêm làm nghệ sĩ nữa đâu... Hu... hu...

Anh Hải bỗng la lên một cách tức giận :

— Ô hay, bé làm gì trên bàn anh vậy nè. Bàn quá đi mất, dưới đất thì que diêm đâu mà nhiều ơ. Bé, đến đây anh hỏi!...

Bé sợ quá nên càng khóc to.

— Hu hu... hu...

— Nín đi xong nói cho anh nghe mau! Bé hư lắm, phá quá. Lại còn khóc, anh đánh cho bây giờ. Có nín đi không? ! Giày dép đâu thế này nữa, trời ơ!

— Anh... đừng mắng... bé (hu hu). Bé xin lỗi anh, lần sau (hích hích) bé không dám... làm nữa.

— Đầu đuôi ra sao, bé nói anh nghe. Giọng anh Hải dịu xuống.

Anh đến gần bé, bế bé ngồi lên đùi rồi nói :

— Anh không đánh bé đâu mà bé sợ, đầu đuôi ra sao? Nín đi, không khóc nữa!

— Bé... muốn viết văn, gửi bài... đăng báo như... anh. Đề cho nó... nghệ... sĩ hơn tí nên bé mới... bày biện như vậy... Hu hu bé xin lỗi anh, anh đừng... la bé nữa.

— Ngụ như thế thì thôi, lại còn cả gan hút thuốc. Không sặc khòt

XEM TRANG 58

Lời Tâm Ca

Mười ngón tay đàn buồn trong nỗi nhớ.
Anh xa rồi cả một khoảng trời mơ.
Nên anh tiếc ray rứt nhiều trong mộng.
Nghe bỗng bình nhìn nắng lụa găng tơ.

Mười ngón tay anh đàn sâu kỷ niệm.
Tuổi ngọc nga xin già biệt vào đêm.
Anh thấy nhớ và nghe buồn biết mấy.
Trời vào thu mà nghe lạnh tay mềm.

Anh đi tìm giếng nước trong nước ngọt.
Như ngày xưa anh tìm sữa mẹ hiền.
Tay quờ quạng bàn tay non năm ngón.
Bàn tay này khi lớn tìm tương lai.

Anh làm thơ gọi trăng sao gọi gió.
Âm điệu buồn vương ngày tháng đi qua.
Gió không nghe lời buồn anh than thở.
Nhìn sao đêm anh chợt nhớ ngày xưa.

Anh lớn lên dẫm chân vào sỏi đá.
Mà chừng nghe chua xót ở đôi bờ.
Nghe vị mặn đắng cay buồn tủi nhức.
Anh giang tay xin thương để ban ơn.

Cúi tay Người giữ lòng con thanh sạch.
Cho đứng nghe và đừng biết gian manh.
Như con suối chảy từ trong lòng mạch.
Cúi xin Người, xin thương để thương con

HOAI HƯƠNG
Trích : Thơ Thơ



BAO LA

thời bây giờ mùa đông phải không em
mùa đông về trên quê hương chúng mình
không se sắt, buốt da, như những ngày mùa
sương Hà nội

chúng em thăm nhau, ngày lạnh trong tim,
buổi sáng cô đơn anh mở choàng khung cửa
thấy gì em hề phở bèn kia đường
vai dựa trẻ con co ôm nhau ngủ
chúng không nhà không cửa chẳng ai thương
nằm ở bờ tường công viên hay góc phố
nằm ở mái hiên hay mé chợ gần cầu
manh áo rách che thân gầy khốn khổ
ru cuộc đời trong bụng tôi thương đau
em ở nhà sáng ngửa tay xin mẹ
chiều đến trường với vịnh tiên bà
có bao giờ em chợt thấy xót xa
đu một phút quay nhìn sau chân bước
không ai dạy anh, dạy em, hay khuyên
người khác

nhưng chúng mình ai cũng có trái tim
một trái tim không làm bằng đất sét
nhưng tượng hình nhờ cơn áo đỏ em!
sang bao dung anh trở vào lớp học
giảng cho học trò nghe bài đứ đứ:
lòng thương người...
tuy chẳng phải họ hàng, ba con cùng da
cùng thịt
nhưng bỗng dưng anh muốn khóc em ơi!

NGỌC THÙY GIANG
(nhóm hoa rừng)

TÀN ĐÔNG

tàn đông cây khóc giọt buồn
mây thu quên lối đổi hồn dầu xưa
em về ước bước trong mưa

thêm tê tay lạnh gió lửa tóc bay
mùa đông nắng nhẹ cánh gầy
bay xa ngày thênh khơi mây phủ mờ
xuân nồng về bước hoang sơ
tâm hồn xưa ấy bây giờ hoang mang
chợt nghe ước vọng điều tàn
trong cơn đời lạnh úa vàng niềm tin
thời em đã mất mất tìm
mùa xuân con gái im lìm ngủ quên
mưa sa từng sợi nước mềm
gót chân phiêu muộn qua miền lãng du
mùa xuân lạc mãi sau mù
tuổi xuân mười sáu ưu tư mấy mùa
thiên đang cô úa ngày xưa
rời xa kỷ ức cho mưa xuống đời.

THAO DƯƠNG

BÀI THƠ VINH HƯ

Trái ngọt cây lành đây Vinh Hư
Đây dòng tóc đỏ xuống bờ vai
Đây miền nước ngọt mùa cau trở
Ngon khỏi sông xanh sóng cuộn dài

Ở đó con tim là Cửa Tiều
Cảng tròn sức sống giữa bờ môi
Giồng cao sóng ngược người con gái
Xông xuống lời ca nở nụ cười

Hơi thở nơi này như giọt sữa
Từ làn da lụa hắc mùi thơm
Của người Mẹ trẻ con sơ chày
Qua chín tầng mây chín đỏ hờm

Vòng tay mở rộng màu bông bưởi
Như cánh đồng xanh lúc đỏ đen
Như luống rày sâu vừa thả vãi
Đương mùa mỗi đỏ mặt trời lên

Đầu ngọn Vàm Giồng là tất cả
Mồ hôi nước mắt của ngàn xưa
Chìm trong mưa nắng hai lần đổ
Xuống đợt rau thơm xuống ngọn dừa

Cuối xóm muốn dời con nước lớn
Là lưng gió đờ cánh diều cao
Câu hò đối đáp là hơi thở
Là giọng chuông ngân tự dạo nào

Năm nọ có lần tôi trở lại
BA NỖ vừa lúc lá vàng rơi
Như châu như ngọc: mà ai để
Mấy dây nhà xưa gãy đổ rồi

TRẦN NGỌC HƯƠNG

BIỂN

em gọi mùa xuân qua ngày đông buốt giá
gió rắc mưa nguồn từng giọt rưng rưng
chiều lên ngút chân trời mờ khói tỏa
lũ Dã tràng từng con một cong lưng
hoàng hôn đỏ tóc bằng em cỏ rồi
vàng xưa bay theo chuỗi tháng không chờ
em vuốt mặt nghe ba về lay gọi
biển bây giờ ôm vịnh đá trơ vơ
lòng biển lộng không bến bờ thương cảm
cũng một lần ba khuất nẻo hôm nay
con nước đỏ tan vào miền biển đông
ủa chiều nào xác lá ghen ngào bay.

HOA HOA

TÌNH ĐÔNG

Đêm dài ủ lạnh buốt lòng đêm
Đông lẻ tình mơ dạ sầu mềm
Giăng mắc màn mưa dầm cảnh vật
Âm thầm lòng đất lạnh lòng thêm.
Chân mây mồn một màu nhung nhớ
Ảo não bên nhau én nép thêm
Đến sớm mà chi rồi than thở
Vẫn thơ sầu rụng rú vào đêm.

TRẦN DUY LINH

THUỞ NHỎ

Ngày xưa còn nhỏ anh đi học
Em cứ theo anh dẫn đến trường
Từng bước anh đi em nối bước
Qua hồ sen nắng ngập men hương
Hoa cúc vàng tươi ở vệ đường
Trên hàng rào thiên lý vương vương
Em cười em bảo, là anh thấy !
Cây liễu là cảnh nặng những sương.
Lớp anh thấy gáo thất hiền ghê !
Cho em ngồi kẻ đến khi về
Bạn anh cười chọc kìa cô bé
Vừa mới lên năm đã lớp nhì
Em cứ luôn luôn toét miệng cười
Nền trời cao, mây trắng chơi vơi
Rồi anh đưa mũ cho em đội.
Lấy cặp che đầu, một mớ mồ hôi
Rồi đến khi em lên sáu tuổi
Anh lại dắt tay dẫn đến trường
và đón đưa một ngày hai buổi
Bắt đầu từ những sáng tinh sương
Vỡ em anh bao màu giấy xanh
Em chẳng thích mấy, (nhưng sợ anh)
Thấp thoáng hình bìa sau bóng giấy
Ồ chim non chênh vênh trên cành
Bút mìn anh cho nức mũi thơm
Anh ơi nắng mới gủ lên hương
Em tô chữ uốn cho tròn nét
Đỡ g đỡ chữ gãy dằng khó thương
Em thích tô màu mực cánh sen
Màu hồng tươi tựa áo cô tiên
Anh bắt đôi màu hồng sang tím
Ran viết cho sạch sẽ nhe em !
Cao đến bây giờ anh ở xa,
Tay ôm tròn mộng tuổi niên hoa
Em vẫn hay cười khi nhớ tới,
Những ngày xanh trong tuổi ngọc ngà.

THƠM-NHÂN



Lai-rai cùng với **TUỔI HOA**
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui

★ *Hàng-dăng-Cần*

Hiện tượng lèn tham nhũng

DANH từ *Tham Nhũng* là một danh từ bấy lâu nay mọi người nghe và thấy hằng ngày qua báo chí, ra đi ở... Lật Việt Nam Tân tự điển của Thanh Nghị ra thấy g ô- nghĩa tham nhũng như thế này: tham nhũng nghĩa là tham lam và những nhiều. Tham lam thì ai cũng hiểu, riêng những nhiều thì hơi ít người nói đến... Cũng trong tự điển trên, những nhiều nghĩa là quấy rối. Như thế tham nhũng nghĩa là tham lam và quấy rối. Đã tham lam thì ích kỷ ăn cắp, đã ăn cắp thì hay quấy rối, phá hoại quê hương. Một con người tham nhũng là con đẻ tất nhiên của một xã hội tham nhũng. Khi nào xã hội hết tham nhũng thì con người mới hết tham nhũng. Đó là định luật tất nhiên ai cũng đều rõ cả

Trong các giờ dạy học, khi cho học trò làm bài ngay trong lớp, tôi thường khuyên các em đừng

nên xem bài nhau vì xem bài người khác chính là ăn cắp tinh thần và như thế dù có được điểm tốt cách mấy cũng không phải là một điều vinh mà chính là một điều nhục, nhục của một người không biết nhục... Và không xem bài người khác là một hành động tự trọng giữ gìn danh dự mình.

Thực ra, khi khuyên học trò như thế, tôi chẳng tin tưởng lời khuyên của mình tí nào cả... Vì lớp học đông hàng trăm người, ngồi sát nhau thì dù các em có muốn trọng danh dự thế nào đi nữa cũng khó lòng mà giữ được (nếu tôi ở vào địa vị các em cũng « cộp-dè » như thường và tôi cũng đã từng « cộp-dè » khi còn ngồi học ở các lớp đó) Trong tình trạng đó, tôi đã phạm rất nhiều bất công khi chấm bài các em. Có em vì cố gắng giữ danh dự và biết học như thế nào (hơn cả tôi hồi bằng tuổi các em) thì bị điểm nhỏ, trái lại có em xem bài người giỏi hoặc lén lật tập xem

thì lại được điểm lớn hạng cao. Biết vậy, nhưng tôi cảm thấy bất lực: lớp đông quá làm sao kiểm soát nổi tất cả hành động và cặp mắt các em nhất là hành động đó lại biến hóa khôn lường và khi chấm bài thi phải căn cứ bài đúng hay sai chứ không lẽ đúng lại vì thành kiến người làm học dở cho điểm nhỏ sao (biết đâu vì cố gắng người ấy làm bài được?) Và tôi đã bất công với học trò như thế kể từ ngày làm thầy đến giờ nếu không kể thêm bất công nhiều khi chấm bài lâu vì bài nhiều quá nhưng học trò đã cần rằng chịu đựng không nữ trách thầy vì qui mền thầy (trò qui mền thầy mà thầy đáp lại như thế đó!)

Tôi biết có nhiều em ức vấn đề trên đây, nhưng chỉ biết nói với ai, bằng chứng là em Trần Linh Nga, một độc giả thường xuyên của Tuổi Hoa, thường viết thư về tòa soạn nêu những vấn đề, những thắc mắc của tuổi học trò đã viết về cho tôi những câu như sau:

«Thưa chú, trong học đường có nhiều việc làm cháu cảm thấy sao ấy cháu kể chú nghe cho đủ tức, chú không nghĩ cháu nhiều chuyện đấy chứ.

Cái nạn xem bài nhau nhiều quá, chú làm giáo sư chú có bức khi thấy học sinh xem bài lẫn nhau không? Nếu có ai anh hùng không chép bài của người khác thế nào cũng hạng thấp thua những người kém hơn mình, thế mới ức chứ nếu thua người khá hơn thì nói làm gì. Trình độ trong lớp không biết ai giỏi hơn ai, các vị giáo sư chỉ xem điểm vào cho người này kém người kia khó. Rất thiệt thòi cho học sinh nào không

chép bài người khác. Hôm nào có dịp chú nêu vấn đề này lên báo, chú ức thì chú viết lên báo, còn cháu ức thì cháu kể chú nghe để chú kêu dùm cháu».

Như trên tôi đã viết với tư cách một nhà giáo, tôi nhận nhận điều nhận xét của em Nga hoàn toàn đúng và sự ức lòng của em tuyệt đối hợp lý.

Anh hùng (không phải anh hùng rơm) thì phải cô đơn, phải chịu nhiều thiệt thòi nhưng niềm cô đơn đó, nỗi thiệt thòi đó chính là niềm hạnh phúc chỉ có người anh hùng mới thấy được.

Khi lên xem bài làm người khác, chúng ta đã phạm một lỗi lầm hết sức quan trọng trong đường lối học tập. Các nhà giáo dục đã chia chương trình học ra làm ba phần: Tiểu học, Trung học và Đại học. Trong chương trình tiểu học, tinh thần học là *tinh thần súc tích*, thầy nói gì trò nghe vậy và trò chỉ có bổn phận nhét những điều thầy giảng vào óc nhiều chừng nào tốt chừng nấy mà thôi. Trong chương trình trung học, ngoài *tinh thần súc tích* ở tiểu học, người học trò phải có thêm một *tinh thần nữa* rất quan trọng có ảnh hưởng rộng lớn đối với tương lai trí thức của mình, đó là *tinh thần phản đoán*. Khi vượt trung học vào đại học, người học trò trở thành sinh viên phải có thêm *tinh thần sáng tạo* vì đại học là nơi sẽ phát sinh ra những điều mới lạ cho loài người..

Ngày nay, trong các trường, nhất là các trường tư, đông nghẹt học trò, học sinh trung học đa số đã

thiếu tinh thần phán đoán, phán đoán những điều hay dở, những lời giảng của thầy đúng hay sai, mà lại còn thiếu tinh thần súc tích nữa nghĩa là không thêm nhớ không thêm học những gì thầy dạy trong lớp cả.

Khi đã thiếu tinh thần phán đoán, người học sinh trung học đã tự hủy diệt khả năng tiến bộ của mình đồng thời kéo lùi mình trở về ngang hàng các đàn em tiểu học. Khi đã thiếu tinh thần súc tích, người học sinh trung học đã tự coi mình thua cả đàn em tiểu học nữa. Nguy hiểm hơn nữa, khi không súc tích, không nhớ được điều gì, người học sinh trung học đã tìm đủ mọi cách kèm đêm một cách mờ ám, xem lên bài của người giỏi, lật lên tập xem nếu là câu hỏi giao khoa, và như thế người học sinh trung học đã trở thành người anh người chị xấu của các người em tiểu học. Nhưng khi đã hiểu rõ đường lối học tập ở mỗi cấp như trên cũng như vai trò đích thực của từng cấp trong xã hội tiến bộ tương lai, người học sinh trung học nếu muốn tiến bộ sẽ phải cải tổ đường lối học tập hiện tại của mình đồng thời tạo cho mình một lý tưởng cao đẹp vì tha với niềm tin do sự cố gắng của chính mình, của mọi người xã hội tương lai khi mình tới tuổi vào đời sẽ đẹp và tiến bộ hơn bây giờ, một xã hội sẽ trọng người tài, người có thực tài chứ không trọng những người có bằng cấp cao nhưng chẳng làm được gì hết, chuyên lợi dụng sự ưu đãi của xã hội đó là trọng bằng cấp và nịnh

bợ đề hưởng thụ và bóc lột đồng bào như một số người hiện giờ.

Lúc người học sinh thấy cần thiết phải cải tổ đường lối học tập của mình là lúc vấn đề xem bài nhau trong lớp không cần phải đặt ra nữa, tự nó sẽ bị chìm vào quên lãng và các người thầy sẽ không còn phải ray rứt lương tâm vì bất công với học trò nữa. Học giỏi, học dở không phải là điều xấu mà quan trọng là *tinh thần học tập* của người học.

Tôi biết có nhiều em nghĩ như em Trần Linh Nga. Vì nhu cầu *điểm cao*, bị bắt buộc ngoài ý muốn phải có hành động mờ ám như người khác, người ta *xem lên* mình cũng phải *xem lên*, nếu không sẽ bị thua điểm. Nếu nghĩ kỹ, sự kiện học trò này liên quan mật thiết đến các sự kiện xã hội ngoài đời. Hậu quả trực tiếp của cuộc chiến này là một xã hội tham nhũng, người ta *ăn bần* mình cũng *ăn bần*, người ta *tàn nhân*, mình cũng *tàn nhân*, người ta *chết* cũng được miễn mình *sống*, một số người lớn đã xử thế như vậy để làm gương cho tuổi học trò. Trước những gương đó, trong lớp học, người học sinh lại bị dồn vào cái thế tham nhũng tinh thần ăn cắp điểm của bạn, người khác «cộp-dè» lớn điểm, tại sao mình không «cộp-dè», không «cộp-dè» uổng lắm! Vì sự suy luận trên, tôi gọi hiện tượng xem bài nhau trong giờ học trò là hiện tượng tập sự tham nhũng. Tức hiện tượng tiền tham nhũng Trong tuổi học trò, chúng ta đã tập sự tham nhũng (dù trong thâm tâm không muốn), như thế khi lớn lên và đời chúng

ta sẽ nguy hiểm cho xã hội biết là đường nào ! Xã hội tương lai là xã hội của chúng ta, xã hội đó đẹp, tiến bộ hoặc bảo thủ phụ thuộc là do chúng ta, những người trẻ tuổi hôm nay. Xã hội hết tham nhũng thì đương nhiên con người hết tham nhũng, nhưng chúng ta, những người trẻ tuổi, phải chờ đợi

đến bao giờ nếu chúng ta không tự kiểm thảo ngay bây giờ những hành động nhỏ nhất của mình hàng ngày, những hành động có vẻ vô hại và tầm thường nhưng tác dụng vào con người toàn diện của chúng ta trong tương lai như một trái bom nổ chậm ?!

HOÀNG DĂNG CÁP

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Em Nhật Thụy Di (Đà Nẵng). — 1) Theo anh, Tư lực văn đoàn chỉ có giá trị thực tế thời tiền chiến mà thôi, hiện giờ Tư lực văn đoàn chỉ có giá trị trong văn học sử. Có một điều quan trọng là nhiều người đã cho T.L.V.Đ chiếm địa vị độc tôn bà chủ thời tiền chiến, thực ra ngoài T.L.V.Đ còn nhiều nhà văn khác giá trị không kém. Anh đã thấy nhiều giáo sư Việt Văn chỉ dạy học trò có T.L.V.Đ và ra đề thi toàn là T.L.V.Đ làm như thời tiền chiến chỉ có T.L.V.Đ ngoài ra không còn ai hết !

2) Trong TUỔI HOA số 91, anh chỉ nêu vấn đề mà thôi, một vấn đề hết sức nguy hiểm có thể động chạm lang tang... với tư cách một nhà giáo... Các em muốn hiểu sao thì hiểu, anh tin tưởng các em sẽ hiểu hết và cuộc thăm dò ý kiến của các em làm anh càng thấy anh có lý. Vì câu hỏi «...làm lợi hay làm hại xã hội ? » chờ thời gian trả lời. Hiện tại điều cần là các em phải biết... và nhiều khi các em tưởng biết mà thực ra không biết gì hết. Nguy hiểm là chỗ đó !

3) Quyển truyện đó chỉ phản ánh được bộ mặt của giới thanh niên nhà giàu rừng mủ ăn chơi vô lý tưởng của Saigon mà thôi. Vấn đề quan trọng là em hãy xét xem cuốn đó nêu lên cảnh sa đọa để dả phạ xây dựng hay chỉ để biện hộ ca tụng cho đó mới là hiện sinh...

4) Phương Vy, Trầm Vi, Trầm Ca, Hoài Hương, Hương kim Long dưới 20 tuổi. Anh chỉ biết có thể vì chưa gặp lần nào, riêng Phương Vy chỉ mới gặp có một lần hỏi hệ vừa rồi nhưng cũng không rõ, chỉ có Mỹ Thanh là anh biết rõ năm nay đúng 16 tuổi, học đệ Nhị vì là học trò của anh năm ngoài.

5) Còn kia đề hỏi anh Trường Sơn đã, trả lời em sau... Còn hai câu

khoa học cũng trả lời sau vì kỳ này hết chỗ. Anh không phải là nhà báo, chỉ là thầy giáo với nghĩa khiêm nhượng nhất. Mến.

Em Nguyễn thị Minh Nguyệt.— Về sinh hoạt em muốn thành lập trong lớp em, thầy thấy hay lắm nhưng em coi chừng bị nhà trường lợi dụng hoặc hiểu lầm thiện chí của em. Thầy nghe cô em rất ngoan, giỏi chỉ vì cô tội có một đề nghị xã hội mà bị đuổi. Nếu nhà trường thực tâm thì không khi nào đuổi em đó. Bữa nào rảnh em ghé Tòa Soạn, thầy sẽ góp ý kiến rộng rãi và đầy đủ hơn. Cảm ơn em đã nhớ thầy cũ.

Chị Ngọc Thanh (T.H. Công đồng Nguyễn Khoái Saigon).— Khi viết bài đó ở số 91, tôi đã biết như thế... Vì... thưa chị làm sao dám nói thẳng cho các em được... không phải sợ nhưng chưa phải lúc... tôi phải dành viết gián tiếp như thế và không ngờ được đồng nghiệp chú ý và khen tặng như thế. Tuy nhiên, qua Tết, tôi sẽ tìm dịp viết thêm một lần nữa cho rõ ràng hơn theo đề nghị của chị. Cảm ơn chị và xin cho gửi lời thăm đến các đệ tử của chị. Kính.

Em Nguyễn văn Mão (Saigon).— Nguyên tắc Mô Tô Boy như thế này:

Khi xe mô tô chạy vòng tròn thì sẽ có một lực phát sinh kéo nó ra ngoài, lực đó gọi là lực ly tâm. Xe chạy càng nhanh, thì lực ly tâm càng to và đến độ nào đó xe bị lực ly tâm kéo dồ lăn kềnh, nên khi chạy vòng tròn rất dễ bị ngã vì lực ly tâm. Để triệt ảnh hưởng của lực ly tâm khi chạy vòng tròn, người ta phải nâng mặt đường nghiêng lên (lòng chảo). Xe chạy càng nhanh thì mặt đường càng phải nghiêng lên nhiều, nếu xe chạy vòng tròn nhanh đến một vận tốc thích ứng, mặt đường xe nghiêng lên đến độ thẳng đứng. Trong trò mô tô bay, lúc đầu, người biểu diễn cho chạy vòng tròn chậm chậm rồi nhanh dần, trong lúc vận tốc tăng dần thì xe cũng leo lên dần. Em để ý lúc mình đứng trên cao xem biểu diễn mô tô bay, em sẽ thấy phía dưới là lòng chảo.

Hai châu kỳ tên không rõ (Saigon).— Tâm trạng « học nản kinh khủng » vì các giờ học buồn chán, thầy toàn dạy nhức đầu, thầy vụn vặt buồn ngủ... và có nhiều người muốn bỏ học và lập gia đình... theo nhận xét riêng của chủ tâm trạng đó sẽ hết ngay khi Hòa Bình về (hai tiếng Hòa Bình nghe thường lòng thấy thương làm sao) vì tâm trạng này là hậu quả tinh thần của một nền giáo dục đã bị phá sản vì chiến tranh và vì có những người theo đuổi nghề giáo dục không phải vì lý tưởng mà vì mục đích khác (như những người học bác sĩ để đào mỏ, để bóc lột đồng bào làm giàu). Nhưng tại sao chúng ta không ước mơ và tạo cho mình một niềm tin và cố gắng xây dựng niềm tin đó trong phạm vi khả năng nhỏ bé

của chúng ta? Không có ai chế cười chúng ta điều đó hết. Trong các môn học, mình sẽ chọn một môn thích nhất rồi ước mơ và cố gắng làm việc...
Thì dù nếu các cháu thích Vật lý, các cháu sẽ ước mơ trở thành nhà bác học lừng danh hoàn cần về khoa học không liên hành tinh, rồi các cháu cố gắng học hỏi và tìm tòi... Lẽ dĩ nhiên đó chỉ là ước mơ vì để gì mình trở thành như vậy, nhưng các cháu cứ thử xem, sẽ thấy học thích vô cùng (khi mình thích một môn, các môn khác tuy không thích mình vẫn quý trọng... và không thấy chán). Không ai tỏ cười chế ước mơ của chúng ta hết.

Còn ý nghĩ lập gia đình để có cơ bỏ học, trong thế kỷ 20 này, sai lầm vô cùng. Bỏ lập gia đình rồi không học sao? Phải học hoài chứ, để khi về già có cháu nội cháu ngoại dạy dỗ chúng chứ.

Hơn nữa các cháu là gái, đâu có phải lo lắng như trai... mà học không được.

Về việc vào Đệ Tam trung công, trong tình trạng hiện tại theo chủ nghĩa Khổng Tử.

Cháu Thới-thị Ngọc-Liễn (Đà Nẵng). Cháu rất cảm động khi biết hậu quả của bài đó với cháu như thế. Đó là sự thực trăm phần trăm đó cháu. Một vị thầy của cháu nói với cháu: Sự khổ ải nhất của con người là niềm suy tư. Cháu cũng nhận thấy đúng như thế, nhưng nếu con người không suy tư để biết phải trái, để giữ chất người thì có khác chi loài cầm thú. Theo thiên ý của cháu, con người khổ không phải vì suy tư mà khổ vì đối tượng của suy tư. Khổ dân, bệnh tật, người học lốt người, nhất là đối với hoàn cảnh hiện tại của đất nước mình... Chờ thư sau của cháu.

Em Ngọc-Khanh (Saigon).— Bạu em nói đúng! Đó là nhà thơ Đông Châu Cầu Thế! Em có thể đọc truyện của Nhứt Tiến, Lê Tất Điều, Tô Hoài v...v... Anh nhận dặn em đây: Phương Vy ơi! Có em gái Ngọc Khanh ở Saigon muốn làm quen đây!

HOANG ĐANG CÁP



ĐÃ PHÁT HÀNH CUỐN

BÍ MẬT DẦU LỬA

TIỂU-THUYẾT MẠO HIỂM

của Nguyễn Hiến Lê



BỎ CÁU TRẮNG

Hoa mây trắng hòa màu xanh hy vọng
Tìm về vùng nguyên thủy của tình yêu
Thiết tha tay niu tuổi ngọc yêu kiều
Bay cao thêm ước vọng còn xa cách
Mẫu áo trinh nguyên thơm hương trong sạch
Nhấn lời cùng gió góp từng phiến mây
Rưng rưng lệ nóng tuông giữa bàn tay
Ngàn cây vươn cao không làm cằn lỏi
Xin lời thơ nguyện cầu về xóa tội
Bao phủ vũ trụ bằng kinh hòa bình
Khơi tin yêu cháy sáng nền lung linh
Đề đặng thây đạn bom mùa chinh chiến
Gác chuông êm đêm ngày đêm kể chuyện.

YẾN GIAO PHƯƠNG

CÁI CHUÔNG

Tiếp trang 18

Ngày mừng một, khắp nơi nghe tiếng pháo nổ vang. Dân chúng đến xem vua thử chuông. Cái chuông được treo lên cái chân bằng gỗ quý, chắc chắn. Bên cạnh để sẵn cái búa bằng vàng.

Vua bước ra, thông thả cầm lấy búa gỗ nhẹ vào chuông ba lần tiếp.

Ba tiếng chuông vang lên cách đều nhau. Tiếng chuông thật kỳ lạ. Giống như tiếng thở dài não ruột, tiếng than khóc, tiếng tí tẻ nức nở của người thiếu nữ tiếc rằng đã phải già từ đời quá sớm trong lúc còn xuân xanh. Tiếng chuông vang dội trăm hồng khắp nơi như điều vua mong muốn.

Hùng Vương 17 hại lòng vô cùng. Truyền cho voi Vương-Thạch-Kiều vào thưởng tặng.

Nhưng, vì quan già đáng thương kia đã chết rồi. Chết vì thương nhớ con. Chết trong niềm cô quạnh không ai ở cạnh để hỏi han thăm viếng. Ông chết giữa lúc nàng Xuân vui về đến, mọi người tung hừng đón Xuân. Nghe tin Vương Thạch Kiêu chết, mọi người đều thương tiếc và hiểu rõ nguyên nhân cái chết của ông. Nhưng không ai dám nói rõ cho vua hay. Thế là Xuân năm đó, dân chúng kém vui. Mỗi ngày đầu năm chuông được đánh lên để nhắc đến vi quan già.

TỶ MUỘI

HOÀNG-HÔN TRÊN SÔNG

(tiếp theo trang 15)

Buổi chiều lại về trên sông. Nắng hoàng hôn nhuộm đỏ vùng nước trước mặt. Những đợt sóng nhỏ lan tán lấp lánh ánh nắng từ xa chạy dần về phía Tầm. Tầm không nằm, mà ngồi ngay đầu thuyền. Làn da xám nắng trắng từng khoảng, chỗ có ánh nắng thừa còn sót lại vương vào. Tầm nhớ lại một ngày nào đó, thời anh Ngo còn ở nhà. Hai anh em thả thuyền dạo chơi, Tầm có bảo : « Buổi chiều ở đây đẹp quá », anh Ngo thêm : « Nhưng buồn ghê ». Hồi đó, Tầm đâu hiểu nổi ý nghĩa ba chữ « nhưng buồn ghê » đó. Mà cho đến những giây phút trước lúc này đây Tầm cũng vẫn chưa hiểu rõ. Chỉ có lúc này, lúc ngồi nhìn hoàng hôn về trên mặt sông này, Tầm mới thấm thía ý nghĩa ba chữ « nhưng buồn ghê ».

Buồn ghê ! Trọng đã về tỉnh mất rồi. Chắc chán là Trọng không may

may gần mình rồi, nhưng người ta không gần là phần của người ta, riêng mình, mình đâu yêo. Tầm thấy hối quá, tự nhiên, Tầm thêm được sống trong cảnh hai người bạn vui vẻ đùa giỡn dưới sông, đắm mình trong làn nước nhuộm vàng màu nắng. Trọng có hẹn dịp khác sẽ về và sẽ học bơi. Tầm mong dịp Trọng về chơi chóng đến, càng mau càng tốt. Vì chỉ khi nào dạy cho Trọng bơi được rồi, Tầm mới yên tâm.

Trời hoàng hôn đã dần tàn. Tầm khua nhẹ mái chèo. Những làn sóng nhỏ tạo nên bởi mái chèo của Tầm lan dần ra xa rồi mất hút. Tầm đưa mắt nhìn theo, và Tầm tìm được trong ấy hình ảnh của Trọng.

Im lặng. Chỉ có tiếng bi bõm của mái chèo đập xuống mặt sông.

NGUYỄN-THÁI-HẢI

BI MẬT

Rằng nơi với cu Sún : Này cu Sún à ! Bả tao dẫn tao dưng cho mày biết là mai ba tao sẽ đến đòi nợ nhà mày.

Cu Sún : Ờ ! ba tao cũng dẫn rằng tao dưng cho biết là sáng mai gia đình tao dọn nhà sún đi ở chỗ khác.



NGUYỄN THUY HƯƠNG



Hộp Thư

Tuổi Hoa

LÊ VĂN HẠNH (Thiên Hữu Huê). — Cứ gửi thơ về anh xem. Vì bận quá nên anh không thể hồi âm cho em bằng thư riêng được. Mong em thông cảm.

TRANG VY (Saigon). — H.H. nhờ anh nhân là « chú » nghịch làm đầy nhé. « Chú » đã gặp anh bao nhiêu lần rồi ?

NGUYỄN PHƯƠNG (Cần Thơ). — Chú không biết địa chỉ của vị Linh Mục ấy nên không thể mách cho cháu được. Bài của cháu chú đang đọc.

THUY AI (Quảng Ngãi). — Tại sao cháu lại có ý nghĩ là chú ghét Quảng Ngãi ? Dù ở đâu đi chăng nữa, các cháu vẫn là người của G.Đ.T.H. Bỏ mặc cảm đó đi nhé và cứ viết thư về cho chú.

TITI MI MI (Nha Trang). — Vui đón nhận hai cháu vào G.Đ.T.H. Nhưng Mi Mi thì Đồng Cỏ Non đã có rồi cháu ạ, cháu chọn bút hiệu khác vậy nhé.

KIỆM AI (Vinh Long). — Cháu cứ gửi bài về chú, bút hiệu của cháu không trùng với ai trong G.Đ.T.H. đâu.

CAY (Đon Dương). — Em cứ viết thư về anh chuyển hộ, nhưng tòa soạn chỉ chuyển thư giữa những bạn đồng phái thôi. Còn vấn đề mua báo dài hạn, em xem thẻ lệ ở trang 2.

THƯƠNG NGUYỄN LINH (Thánh Linh). — Những bài thơ của em đều đã chuyển sang Q. Di. Em có thể gửi thẳng cho người phụ trách mục em muốn viết hay gửi về anh, rồi anh chuyển hộ cho cũng được. Vì số bài gửi về quá nhiều nên anh không thể định rõ trong bao lâu bài sẽ được đăng cả em ạ.

HUỲNH THỊ THU (Saigon). — Trong hai bút hiệu đó, cháu chọn cái nào cũng được, không sợ trùng với ai ở G.Đ.T.H. hết.

PHẠM ĐỨC HẠNH (Chợ Lớn). — Cuộc thi đồ vui đó, bao giờ đủ điều kiện anh sẽ cho mở lại. Về thẻ lệ mua báo, em chịu khó xem ở trang 2.

QUỲNH ANH THI (Phan Rang). — Số báo em hỏi, hiện tòa soạn không còn. Bao giờ tái bản « Con tàu bí mật » anh sẽ tin cho em hay vậy nhé.

NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG (Nha trang). — Sẽ nghiên cứu đề nghị của cháu. Tạm thời, cháu muốn làm quen với ai, cứ gửi thư kèm tem về bác chuyển hộ cho.

ĐẶNG PHƯỚC RỖ (Saigon). — Em đã nhận được báo của ty Quản lý gửi chưa? Sẽ lưu ý về nhận xét của em, còn câu em hỏi anh Cặp đón xem anh ấy giải đáp nhé.

TRƯƠNG HUỖNH THỦY (Nha trang). — Tất cả các anh chị gửi lời cảm ơn em về lời thăm hỏi và vui nhận em vào G.D.T.H.

NGUYỄN TRẦN (Huế). — Cháu cứ vào vườn T.H. mạnh dạn, không ai « ăn hiếp » đâu mà sợ. Cháu gửi bài khác về cho chú và tránh những đề tài đã quá cũ rồi nghe cháu.

NGUYỄN TRUNG THÀNH (Đà Nẵng). — Cảm ơn em về lời khen. Đi chuyển thơ sang Q. Di.

TRẦN ĐỨC THẮNG (Hố Nai). — Đã đến nơi rồi sao không vào? Em cứ hỏi bên tòa báo sẽ gặp anh.

NGUYỄN NGÀ (Đà Nẵng). — Q. Di gửi lời xin lỗi cháu vì quá bận nên không viết thư riêng được. Truyền ngắn nội dung cần lãnh mạnh và cháu có thể viết trên giấy học trò.

TRẦN HỒNG PHÚC (Đà Nẵng). — Các anh chị không ai quên Phúc đâu. Bài của em, anh nhận được đầy đủ cả. Lén sau có đi Saigon, nhớ ghé thăm tòa soạn nhé.

NGUYỄN THỊ MỸ ANH (Đà Nẵng). — Sợ cháu « nhè ngáp cả tòa soạn » nên chú vội trả lời cháu đây dù cháu chẳng hỏi gì chú cả. Anh Vi Vi và Trinh Chí sẽ cố gắng làm hài lòng các cháu.

NGỌC H. (Phú Thọ). — Viết cho T.H. không cần phải theo một đề tài nào cả, miễn nội dung hợp với tuổi trẻ là được. Bài cháu viết trên một mặt giấy như vậy là đúng rồi đây.

TIN TỨC TUỔI HOA

GDTH NHẮN TIN

Hoàng Thụy — Biền Mện (Nha Trang) — Hoài Quyên (Hội An) — Thanh Bình (Đà Lạt) — Thủy Linh (Đà Nẵng): Thư của MiMi thật lạc rồi hả? Sao không thấy mấy bố trả lời? Mong tin.

Thuyền Lưu Thụy Giao: Bây giờ ở đâu? Còn ở chỗ cũ không? Thư cho Hoài Hương biết địa chỉ. Nhờ anh Quyên Di chuyển.

Mộng Hà (Gia định): Sau biền cổ không còn gì, thư cho biết tin Hà gặp và cả địa chỉ hiện thời. Nhờ anh Q.D. chuyển.

bạn cũ

TIẾP TRANG 10

dừa làm quen, hỏi thăm ra mới biết không phải là xa lạ... Và hôm nay Phong tới thăm nhà, trước hết, cũng do lời mời của Trung đó đã!

Trung hỏi Hạnh:

— Chị có tiếp đãi anh Phong đang hoàng không?

Phong cười, đáp thế:

— Còn phải hỏi! Chị em tốt bụng lắm, cho anh ăn bánh uống nước muốn bẻ cái bụng luôn!

— Anh đừng có khen chi! Hồi anh chưa lại, chỉ đòi cú đầu anh nè, xách lỗ tai dết roi mây nữa nè!...

Hạnh nạt lớn:

— Nói bậy! Ai biểu em hồng nói rõ, làm chi tưởng thằng bé con nào bìn của em đấy chứ!

Trung phá lên cười. Phong cười. Hạnh đang thẹn, tức mình cái thằng em liến láu, cũng phải cười. Phong nói:

— Thôi, Phong về ghen Hạnh! Anh về ghen Trung!

Trung niu tay anh, vùng vằng:

— Xui quá! Em vừa về tới thì anh đã đi!

Hạnh dặn:

— Lần sau « đi bờ » Phong nhớ lại chơi nghe! Hạnh trông đấy!

Phong nhìn Hạnh, nhìn Trung, rồi nhìn một lượt khắp nhà. Bỗng dưng anh thấy ở đây có cái gì ấm cúng, quen thân quá! Bước chân anh như chùng lại. Anh không muốn đi đâu nữa hết! Nhưng:

— Đời lính không có chuyện gì dám hẹn trước Hạnh à! Biết đâu ngày mai hay là chiều nay, tàu Phong sẽ rời bến!...

Nói đoạn, Phong ngược nhìn ra ngọn me bên kia đường. Trước mắt anh hiện rõ hình ảnh một con tàu lướt sóng đại dương, hình ảnh một thủy thủ đứng tựa boong tàu nhìn bao quát: Trời xanh bao la, biển xanh bao la, không gì khác nữa...

Thuần Giang

TIẾP TRANG 43

nghệ sĩ

mà chết là may mắn lắm đấy. Anh ngán bé luôn. Lát anh về anh mách bố mẹ đánh bé một trận mới được. Bé nghịch quá, lại ngu nữa. Thôi nín đi rồi lát phụ anh dọn bàn lại cho sạch sẽ. Trông mà phát khiếp. Có nín đi không?!...

Nhưng bé vẫn không nín, bé vẫn khóc tức tức, nước mắt tuôn ra đầm đìa trên đôi má đầm ướt, bé vẫn khóc gục đầu vào vai anh vì cơn sợ hãi vẫn chưa qua và thêm vì anh Hải mới vừa mắng bé là ngu... Hu... Hu. ●



• TRINH CHÍ phụ trách

Vào Đồng Cỏ Non
hôm nay các Bé sẽ
gặp :

- KIM HAI
- NGUYỄN THỊ QUYNH MAI
- TRƯƠNG HÒ MINH VIỆT
- HOA CỎ MAY
- NHỊ VU
- PHƯỚC LAN

Nói với Chim

Thời buổi sáng hơ mi đừng hốt nữa,
Chẳng còn ai thường thức tiếng chim
đâu,
Khắp quê hương cây cỏ nhuộm ôu sầu,
Bao tâm tối bữa vầy từng khuôn đất

Thời buổi sáng giọng oanh đừng ngày
ngất,
Khi trẻ em mắt ngơ ngác hải kinh.
Ướt nhoe mi, đôi tim cặp môi xinh,
Trông trang sách mà nghe chừng xa lạ.

Thời buổi sáng chim bay chi muốn ngai,
Để thêm buồn nặng trĩu bước bờ vơi.
Lửa rục lên nuốt trọn tuổi ngày thơ,
Đâu còn lửa của sum vầy êm ấm

Thời buổi sáng chim đừng khoe cánh
thắm,
Hải nhào kia ngàn dặm khơi lên cao.
Nghe tai nghe mẹ uất từ ghen
ngào,
Cơn đau đớn gọi oản thân rách nát.

Chỉ mong chim tâu lên cùng Chúa Phật,
Đời gót tiên rẽ lối xuống trần gian.
Ban phép thiêng cho thánh ý rộn ràng,
Cho khúc hát yên bình ngàn dặm tuyệt.

KIM HẢI.

CON VỊT CỦA BÉ

— **A** vịt vịt. Chị Thảo mua vịt.

— Ấy, bỏ xuống. Đừng ôm thỏ nó chết đây.

Bé ngẩn ngơ nhìn con vịt xinh xắn nhảy ra khỏi lồng bàn tay nhỏ xiu, đang đứng ngơ ngác nhìn bé với đôi mắt lạ lùng bờ ngờ, cái mỏ nhỏ tí màu vàng cứ dàu ra như...như...mỏ vịt ấy. Trời ơi, sao trông thương thế, bé giơ mấy ngón tay vuốt vuốt một cách vụng về trên bộ lông mịn như tơ nòn, mặt cứ ngọt ra như hết chú tàu nghe kèn. Chợt có tiếng khúc khích vang lên sau lưng, bé giật mình quay lại thấy chị Thảo đang đứng nhìn với vẻ mặt hóm hỉnh :

— Chị Thảo cười bé hờ? Không chịu đâu...

— Ủa, bé không chịu con vịt này hả? Thôi để cho chị Thanh nhé. Thanh ơi Thanh...

Bé cuống quít :

— Ơ, ơ, không phải. Bé chịu mà.

Chị Thảo cười ngật ngéo ôm chầm lấy bé cẩn nhẹ vào đôi má hồng hồng:

— Tội nghiệp chưa, vậy mà chị tưởng cứng của chị không chịu chứ,

cái mặt chưa chi đã sắp nhè rồi. Thôi đẩy đi cho chị làm cơm

Thỏ là con vịt xinh xắn đã thuộc quyền sở hữu của bé rồi. Bé sung sướng đứng nhìn, quên cả bao nhiêu khách hàng đợi « ăn bún bò » trên nhà với em bé Bella chưa được bú sữa.

Ngày tháng trôi qua thật mau, con vịt của bé trông đã có vẻ lớn, bộ lông vàng mượt thật óng ả. Đôi chân chạy lạch bạch như trẻ mới tập đi thỏ mà đã quen thuộc với mọi nơi chốn trong nhà bé. Nhưng tuy hay chạy lang bang vậy nhưng giang san của vịt chỉ thu gọn trong cái lồng chim nho nhỏ có trái nệm lót đáng hoàng, sang lắm.

Cả ngày bé cứ quẩn lây vịt, có khi quên cả ăn uống Sáng sớm mới mở mắt dậy chưa đánh răng rửa mặt gì hết đã lo lấy cơm cho vịt ăn. Sau chị Thảo dọa bắt vịt bỏ ngoài chợ, bé mới chịu « tu tỉnh làm ăn » trở lại. Tuy thỏ mỗi tối bé cũng phải bắt vịt vào lồng, trông cho nó nằm im một lúc rồi mới yên tâm đi ngủ

Lâu dần quen hơi, bé đi đâu là vịt đi đấy, có hôm chị Hà gọi bé lên nhà học, nó luồn quẩn chạy theo hồi nào bé không biết, đến chừng thấy chị Thảo la chối lói bé mới giật mình nhìn lại, hóa ra nó nằm dưới chân bé từ nãy, tức cười quá.

Từ ngày có vịt bé bỏ hẳn không thêm « bán hàng » mĩ « đi dạy học » nữa, em bé Bella cũng bị bỏ nằm trong tủ kính cả ngày chả được đi đâu, áo đầm không ai giặt, tóc cũng chẳng được chải gờ, chải sửa bị bỏ nằm lán lóc ở góc tủ. Tội nghiệp em bé của tôi, bé nghi vậy mà thấy hương

Bella quá, bé chạy lại mở tủ ôm Bella vào lòng hôn lấy hôn để, xin lỗi rồi hứa hẹn đủ điều. Chẳng biết nó có nghe không mà chả nói gì cả nhưng miệng lại cười rất tươi, mắt chớp chớp. Bé chả cần Bella phải nói chỉ cười một cái là được rồi. Bắt đầu từ đó ban ngày bé chơi với vịt, đến tối vào giường ngủ bé bế theo Bella ngủ chung rồi thì thầm kể chuyện vịt cho Bella nghe (mọi khi đâu có được vậy, chị Thủy bảo cho em bé ngủ chung với Vân lời Vân để nhep ruột em bé mí «đằm đằm» cho em bé trôi tuột ra sống thì sao? Nhưng hồi này đặc biệt mà, bé xin mẹ là mẹ cho liền chả cần chị Thủy nữa). Bé kể đủ thứ chuyện, chuyện vịt đi chơi, vịt ăn cơm, vịt mò con giun, vịt được chị Hà cho cái nơ đeo ở cổ, vịt...lung tung hết, nhiều lắm. Bé làm cho Bella giận và nó nhắm tịt mắt lại ngủ luôn, không thêm nghe gì hết. Bé đành phải «thơm» Bella hai cái làm lành rồi buồn ngủ quá bé cũng thiếp đi quên chưa kể chuyện vịt làm bẩn nhà bị chị Thảo đánh.

Hôm khai giảng bé lên lớp tư phải học buổi sáng. Mãi bây giờ mẹ mới gọi dậy, rồi tíu tít sửa soạn ăn uống bé quên mất vịt, vào lớp cũng vậy. Mãi lúc tan trường nhớ ra vịt chưa được ăn uống gì hết, bé hoảng hốt cấp cấp chạy thật mau đến nỗi vấp phải cục đá ngã trầy chân, chị Thảo la quá trời. Tuy đau nhưng thấy vịt chạy on ton, miệng kêu chip chip mày tiếng bé lại quên ngay, bé kể chuyện cho vịt nghe, nó cứ ngoảnh mặt lên nhìn bé rồi lại mò mò vào miệng bâng trảng trông mới dễ thương làm sao.

Mấy hôm nay bé bận học ít có thì giờ chơi đùa, bé cứ thả vịt chạy chơi dưới bếp nhờ chị Thảo coi chừng

rồi lên gác học. Lâu dần quen đi nó không theo chân bé như trước nữa mà lại thích chạy chơi lang bang một mình.

Chợt bé thấy thiếu thiếu cái gì nhìn lại hóa ra là không có con vịt, không biết nó đi đâu rồi, lộn xộn anh Thanh mà bắt được thì chết. Nhớ lại chuyện đó bé háy còn thấy tức tức trong bụng, kỳ vậy. Đang đi loanh quanh tìm kiếm, bé bỗng vui mừng khi nghe thấy tiếng vịt kêu chip chip ở sau hiên nhà. Nhưng sau tiếng kêu có vẻ hoảng hốt, gấp rút và bị tắt luôn. Ba chân bốn cẳng bé chạy thật mau, ủa chuyện gì vậy, bé tưởng mình hoa mắt. Con vịt của bé mà, sao bây giờ lại nằm đây không cựa quậy gì hết, lại chảy máu nữa? Bé òa lên khóc tức tưởi, đúng là con vịt của bé chết rồi. Tiếng khóc của bé làm chị Thảo phải chạy ra sân, chị ngạc nhiên hỏi:

— Sao vậy Vân? Chuyện gì mà khóc thế?

Nghe hỏi bé càng khóc dữ hơn bé ôm chầm lấy chị Thảo giọng nức nở:

— Hu hu, vịt của bé chết rồi chị Thảo ơi

Lúc đó chị Hà với anh Thanh cũng vừa đến nơi. Chứng đã đoán được mọi việc, Thanh bỏ bỏ cái miệng:

— Mèo vồ phải không? Biết ngay mà, đã bảo không nghe cơ. Ham thả cho nó chạy trước mèo mèo lắm.

Hà cũng nhẹ vào đầu em:

— Ông mãnh ơi, không thấy nó khóc sao. Chết đòn bây giờ.

Thanh le lưỡi rồi nín im. Chị Thảo nhẹ nhàng vuốt mấy giọt nước mắt chảy trên má bé rồi bảo:

Xem trong 63

✿ Hồng Cỏ Non



NGÀY XƯA

Mùa Thu về hàng cây xanh màu lá
 Phổ và đập diu áo trắng tung bay
 Đây sân trường bao tiếng cười rộn rã
 Ánh mắt mỗi hồng ngời sáng thơ ngây
 Tiếng trống đồ vang từng hồi giục giã
 Đưa tôi về khung cảnh của ngày xưa
 Ngày tựu trường tôi đỏ bừng đôi má
 Ngược nhìn cô bằng ánh mắt ngây thơ.
 Ôi cảm động lần đầu tiên đi học
 Mẹ đưa con chiếc áo kèp mùa thu
 Bắt con đi đôi guốc cùn lộc cộc
 Không gian còn phiến phiến trắng sương mù

Giờ vào lớp tôi cố tìm bóng mẹ
 Nhưng mẹ về tôi cảm thấy bơ vơ
 Nỗi lo sợ dâng đầy tâm hồn trẻ
 Ôi sân trường sao vắng lặng hoang sơ.
 Giờ tan học tôi chạy nhanh ra cổng
 Mẹ chờ con đứng đó tự bao giờ
 Con riu rít kể nỗi buồn trống rỗng
 Mẹ mỉm cười nhìn con trẻ ngây thơ.
 Trên đường về tôi tung tăng bên mẹ
 Nỗi vui mừng ôi rộn rã thiết tha
 Tiếng em ai giảng bài cô giáo trẻ
 Tiếng bạn bè đọc sách miệng ề ề.
 Rồi năm tháng tuổi ngày xanh bỏ lại
 Tôi lớn lên theo từng lớp học đường
 Mỗi mùa thu tôi ngồi ỏn nhàm lại
 Chuyện ngày xưa chan chứa vạn tình thương.

TRƯƠNG-HÒ-MINH-VIỆT

TUỔI NGOẠI

Trời mưa ướt tóc ngoại rồi
 Con trong mái ráo bồi hồi ngó theo
 Chân gầy khuấy nước ao bèo
 Non tươm vành lá thấy nghèo nàn hơn
 Bè rau được lá xanh rờn
 Và trên luống cải cũng chờn vờn bông
 Nụ vàng cho ngoại ấm lòng
 Một mai rồi có những đồng tiền thơm
 Nước dâng ngập lối mương mòn
 Vừa thôi heo đất hết ròn rã khô
 Mong tôi trái tím đơn sơ
 Lát con ra hải ạp cho mực hồng
 Đợi mai trường điểm trông xong
 Mang khoe tụi bạn : — mực mong tôi đây
 Thương con biết mấy sống đây
 Ngoại còng lưng gánh thúng ngày gian nan
 Nang trong tay giọt mưa vàng
 Con nghe yêu ngoại vô vàn, ngoại ơi.

HOA CỎ MAY



GIẤC MƠ THẦN TIÊN

Một đêm giấc điệp mơ màng
 Em mơ em thấy một nàng tiên xinh
 Nàng bay từ tận thiên đình
 Từ trên cao xuống dưới đình màn em
 Nàng nhìn nàng ngắm nàng xem
 Cậu con trai nhỏ đứng em chị rồi
 Lòng em sung sướng bồi hồi
 Được làm em chị sướng đời tuổi thơ
 Nhưng thôi tan một giấc mơ
 Em ngồi choàng dậy viết thơ cho

• Vườn

Rằng trong đêm vắng canh trường
 Em mơ em đã thấy đường lên tiên.

NHI-YÙ

thơ ✿ thơ bé ✿ bé thơ ✿ thơ bé ✿ bé thơ



Kỳ trước :

Ô CHỮ CON NAI :

NGANG

- 1) RANG — 2) TUỔI HOA —
3) UÔNG — O — N. — 4) QT. — DH
5) D.

DỌC

- a) QD. — b) T. — c) TU. —
d) UO. — e) RÔN. — f) AI. —
h) NHO. — k) GÔ. — l) ANH.

ĐỐ CHỮ :

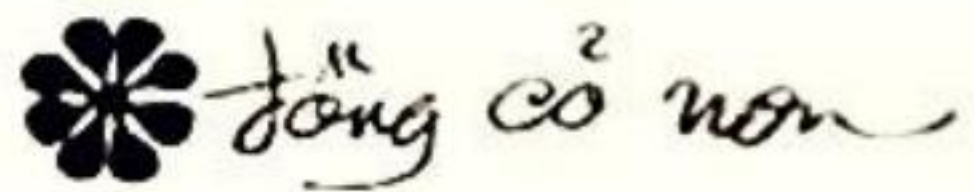
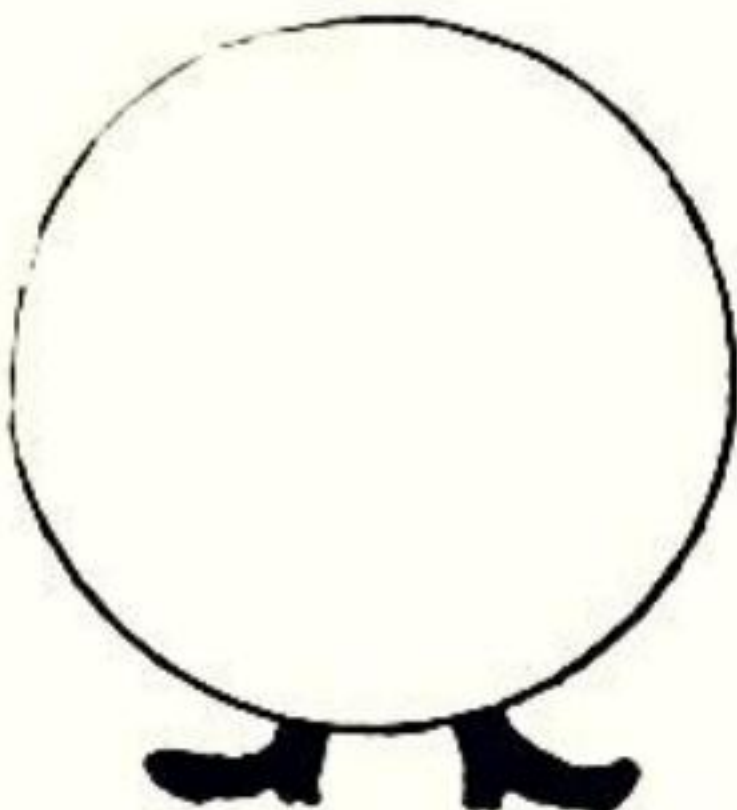
CHƯƠNG — ƯƠNG — ƯƠN — ƠN —
ÔN — ONG — ỔNG — ỒM — CƠM
— CÔM.

CÂU ĐỐ BẰNG TRANH :

THUA TRỜI MỘT VẠN KHÔNG
BẰNG THUA BẠN MỘT LY.

Bé Đố :

• Các bô « Cỏ non » chắc tỉnh
mắt lắm nhỉ ? Làm ơn xem hộ, anh
chàng họa sĩ muốn « diễn tả » cái
chi trong bức họa dưới đây vậy ?



Tiếp trang 61

CON VỊT CỦA BÉ

— Thôi nín đi. Ngoan, mai chi mua
con khác cho.

Chi Bà cũng thêm vào :

— Mai sớm đi học chi mua hình
kim tuyến có con vịt thật nơ đồ xách
giỏ hoa đi chợ cho Vân nghe. Đẹp lắm.

— Ờ, đề chiều anh đòi con quay
màu xanh lấy hồn bi bảy màu của cu
Bi cho Vân nghe. Đẹp lắm, khỏi chỗ chỉ
luôn !

Bé vẫn nức nở khóc và nhất định
không chịu bỏ vịt vào thùng rác. Chi
Thảo đành phải để mặc bé muốn làm
gì thì làm. Chiều đến bé nhờ anh
Thanh làm cái hộp bằng cát tông bỏ
vịt vào đó rồi dán băng keo l-i đem
chôn ở gốc cây hoa nhài. Bé bắt chước
đắp mộ cao cao, hái hoa dâm bụt đỏ
ở nhà con Chi để đặt trên mộ rồi
ngồi cạnh nói chuyện y như lúc mẹ
bảo bé thắp hương khấn bố trong đêm
giáo thừa mi ngày giỗ bố. Bé bảo :

— Tí ti ơi, Tí ti chết rồi phải không ?
Bé cho Tí ti cái giường đẹp lắm, có
bông nứa. Nằm dưới gốc cây nhài
thơm lắm há Tí ti, nhưng không đẹp
đâu. Đề mai bé nhờ chi Thảo trồng
mấy cây hoa mười giờ màu đỏ chung
quanh đây. Mai bé lại dẫn Bella đến
thăm Tí ti, hay nếu Bella bận học thì
thế nào cũng có thư chia buồn. Mấy lần
Bella định làm quen Tí ti mà chưa có
địp đó. Thôi bé vào nhe, ở ngoài này
lạnh lắm, bé lại sợ ma nữa, mai bé
ra thăm Tí ti nhớ.

Tối đến Bella lại vào giường nằm
với bé, nó vẫn ngủ trong câu chuyện
của bé nhưng bé chắc Bella không còn
giận nữa đâu vì vịt của bé chết rồi
mà. ●

QUÀ CỦA DIỄM

Chiều xuống chậm. Diễm ti tay lên thành lan can nhìn xuống đường. Gió chiều thổi nhẹ nhẹ thật mát làm cô bé thích thú lim dim đôi mắt. Miệng mỉm cười băng quơ. Một cô bé trạc tuổi Diễm đi trên lề đường. Diễm mở to đôi mắt chăm chú nhìn xuống. Cô bé thật giống Ngọc Phương. Diễm há miệng định gọi bất chợt cô bé nhìn lên khiến Diễm ngạc nhiên tròn xoe đôi mắt — Ô không phải — Diễm đỏ mặt nhũ thẫm: Thế mà mình tưởng Ngọc Phương chứ, tí nữa là mắc cở đến chết rồi — nghĩ đến Phương cô bé chợt thấy nhớ nhớ. Phương là cô bạn gái thân nhất của Diễm dù hai đứa chỉ gặp nhau trong một khoảng thời gian rất ngắn...

Hè năm ngoái Diễm cùng mẹ với chị Thủy đi nghỉ mát ở Nha Trang. Một buổi sáng Diễm ngồi chơi với mẹ ở bên bãi. Nhìn xuống biển Diễm thấy 1 chiếc phao màu xanh giống như của chị em Diễm. Tưởng chị Thủy, Diễm lao thật nhanh xuống định làm nũng để được nắm phao. Nhưng lặn đến gần Diễm khựng lại. Không phải chị Thủy mà lại là một cô bé trạc tuổi Diễm, Diễm mắc cở định quay vào thì thấy cô bé mỉm cười lộ hai má lúm đồng tiền trông thật xinh nói:

— A bỏ, lại đây với mình cho vui.

Thế là Diễm đành từ từ lội lại. Hai đứa quen nhau từ đó. Diễm được biết cô bé tên Ngọc Phương và trở nên một đôi bạn thân. Ngày nào hai cô bé cũng có mặt ở bãi quần quýt không rời nhau lấy một bước khi thì lội xuống biển đùa nghịch với nước. Tắm chán lại rủ nhau lên bãi ngồi thủ thi kể chuyện khiến chị Thủy cũng phát cười. Cho đến một hôm Diễm phải từ giả Phương để về Huế sửa soạn đi học lại. Hai cô bé từ biệt.

— Diễm về Huế rồi một Phương cũng trở lại Đà Lạt. Diễm nhớ viết thư cho Phương nghe.

— Ủ ! mà Phương cũng phải viết cho Diễm thật nhiều cơ.

Dần dò nhau đủ thứ hết thế mà hai cô bé lại quên đi một điều là không hỏi địa chỉ nhau. Thế rồi Diễm về Huế mà không liên lạc được với Phương...

Có tiếng xe đạp cọt két, Diễm nhội xuống cổng. Mắt cô bé sáng lên khi thấy người phát thư bỏ vào thùng một lá thư. Diễm nhũ thẫm không biết thư của ai gửi cho ai đi. Cô bé nhảy chân sáo xuống nhà chờ vội ra cổng mở hộp thư — A ! từ của anh Luân gửi cho mình. Diễm vội ra đọc. Thư anh Luân vẫn có mấy hàng.

Đà-Lạt.

Bé Diễm của anh.

Hè này anh không về Huế. Diễm nói lại với mẹ và xin phép mẹ lên đây chơi với anh. Anh có một món quà độc biệt lắm dành cho Diễm. Nếu Diễm không lên anh c Diễm sẽ mất một cơ hội "đáng giá ngàn vàng" đó. Nhớ nghe chừng. Khi nào lên nhớ tin cho anh biết anh sẽ đi đón.

Anh của Diễm,
HOÀNG LUÂN.

Diễm « xi » một tiếng rồi lằm bằm.

— Anh Luân thật kỳ, cho người ta cái gì thì nói. Cứ úp úp mở mở thế này ai chịu cho được. Thấy ghét quá.

Diễm chạy nhanh vào nhà, qua phòng đọc sách thấy mẹ đang ngồi đọc báo cô bé chạy a lại ôm choàng lấy mẹ lằm nũng.

— Mẹ, có thư của anh gửi cho con nè. Anh bảo con lên Đà-lạt, mẹ cho con đi nghe mẹ !

Mẹ cười :

— Ừ ! mà đi với ai ?

— Chị Thủy.

— Chị Thủy bận học thi làm sao đi với con được.

Diễm đờ người.

— Ờ nhỉ, thôi con đi một mình à.

Mẹ trợn mắt :

— Một mình ? Thế con không sao ?

Diễm cười cười :

— Sợ gì mẹ, con lớn rồi đi một mình được mà.

Thấy mẹ không nói gì cô bé lặc lặc tay mẹ :

— Ngh : mẹ, cho con nghe mẹ.

Mẹ cười hiền hòa :

— Ừ thì đi, mẹ có cấm con đâu. Mẹ chỉ sợ con buồn thôi. Diễm vui mừng ôm hôn mẹ rồi chạy biến vào phòng.

Vừa bước xuống phi trường Diễm nhón nhác nhìn quanh. Cô bé bỗng mở tròn mắt khi thấy anh Luân đứng với Phương và đang đưa tay vẫy. Diễm hớn hờ chạy ào lại hỏi một hơi :

— Anh Luân ! Phương ! Sao Phương biết mà đi đón. Quen anh Luân hả ? mà sao lại quen ? Quen sao không cho Diễm biết ?

Phương cười định trả lời thì anh Luân đã xua xua tay :

— Khoan đã, để từ từ chứ. « phòng vấn » đủ thế làm sao ai trả lời cho kịp hử cô bé.

Diễm phụng phịu háy anh một cái rồi mới chịu lên xe.

Đọc đường Phương kể :

— Chắc Diễm nóng ruột lắm há. Thôi để Phương nói cho nghe. Anh Luân là bạn của anh Phương đó, anh cũng ở trọ nhà Phương đó. Cách đây mấy hôm Phương có nhận được thư của Diễm gửi cho anh Luân. Phương thấy ngoài bì đề tên Hoàng Diễm, Phương liền hỏi anh thì anh bảo Diễm là em ruột của anh. Phương nói Phương cũng có bạn tên Hoàng Diễm rồi Phương ... anh đáng ...

QUÀ CỦA DIỄM

anh bảo đúng là em của anh đó. Phượng mừng quá định viết thư cho Diễm thì anh bảo đừng để anh gọi Diễm lên chơi cho bất ngờ mới vui. Đó chỉ có thể. Diễm đã hết thắc mắc chưa.

Anh Luân cười cười quay sang nói :

— Quà của anh cho Diễm đó —
bằng lòng không ?

Diễm cười tươi :

— « Suya » rồi. Có lời khen anh đó.

Anh Luân cốc lên đầu Diễm một cái rồi cả ba anh em cùng phá lên cười thật vui vẻ.

PHƯỚC LAN.

Cánh nhạn đông xuân 

BÉ HOÀI V. TH. (Chợ Lớn). — Các anh chị vẫn nhớ bé luôn « chứ bộ ». Để anh làm thầy bói đoán chữ ký thử nha ! Phượng Mai phải không ? Bé không để tên thật làm sao anh gọi báo đây. Thôi, hôm nào bé lại tòa soạn lấy nhé ! Anh có để dành kẹo cho bé nữa cơ.

NHÓM NGŨ THỤY (Quảng Ngãi). — Nhận các bé vào Đ.C.N. rồi đó. Các anh đã ồm như cây tre, các bé lại chúc ồm như cây tằm, làm sao viết lách được bây chữ ?

HOÀNG NGHIÊM THY (Đà Nẵng). — Anh vẫn nhớ cô thi sĩ ngày xưa ấy chứ ! Rán sáng tác trở lại và gửi về cho anh nhé ! Anh Vi Vi mặc dù bòn mắt nhưng vẫn đi lính như thường. Anh ấy gửi lời cảm ơn Thi đó.

TỪ NGÂN LIÊN (Saigon). — Đã nhận được bài thơ của Liên rồi. Để anh xem lại đã nhé !

THU HOÀNG HẠNH (Saigon). — Anh Q.D. mỗi tháng đèn thăm các em hai lần là nhất rồi còn gì nữa. Anh bận quá, em đừng gửi tem cho anh nữa, anh không viết thư riêng được đâu. Chúc em vui nhiều.

TRƯỜNG GIANG (Saigon). — Vì Giang có thể lại tòa soạn được, nên anh không trả lời đây chứ, đâu phải anh « làm tàng ». Bây giờ trả lời rồi đó, bằng lòng chưa ? Gửi thêm thơ và câu đố chữ về cho anh nhé !

PHONG HẰNG (Huế). — Em cứ viết cho Khánh Minh đi, anh chuyển hộ cho. Thẻ nào Khánh cũng vui lòng làm quen với em. Đã lâu rồi, « nàng thơ » không thêm đèn « thăm » anh nữa, làm sao anh tìm cho em được. Bây giờ mới gửi bài cho sổ Tết thì trễ rồi đây. Nhưng có hứng cứ viết, nếu hay anh sẽ đăng vào sổ Tân Niên. Đừng gửi tem cho anh nữa nhé. Vì sao, em đọc những lời dưới đây sẽ rõ.

● **NHẮN CHUNG.** — Vì anh rất bận việc, nên không thể viết thư riêng cho các bé được. Từ nay về sau các bé đừng gửi kèm tem nữa nhé !

Trình-Chí

- BẠN MUỐN HƯỞNG MỘT MÙA XUÂN VUI TƯƠI ?
- MUỐN NGÂM NGÀ NHỮNG VĂN THƠ TRONG SÁNG ?
- MUỐN THƯỞNG THỨC NHỮNG TRUYỆN NGẮN
TRUYỆN DÀI CHỌN LỌC ?
- MUỐN BIẾT NĂM GÀ CÓ GÌ LẠ ?
- MUỐN NGÂM NHỮNG BỨC TRANH TUYỆT MỸ ?

Bạn hãy tìm cho được

tuổihoa Xuân Kỷ Dậu

- Muốn biết những vui, buồn của Ban Biên tập,
- Bạn sẽ được tâm sự trong :

*tuổihoa SỐ 100

- Bé muốn nô đùa trong một thế giới hồn nhiên, vô tư ?
- Bé muốn chạy nhảy trong một khung cảnh nên thơ
tươi mát ?
- Bé sẽ được hài lòng khi bước vào :

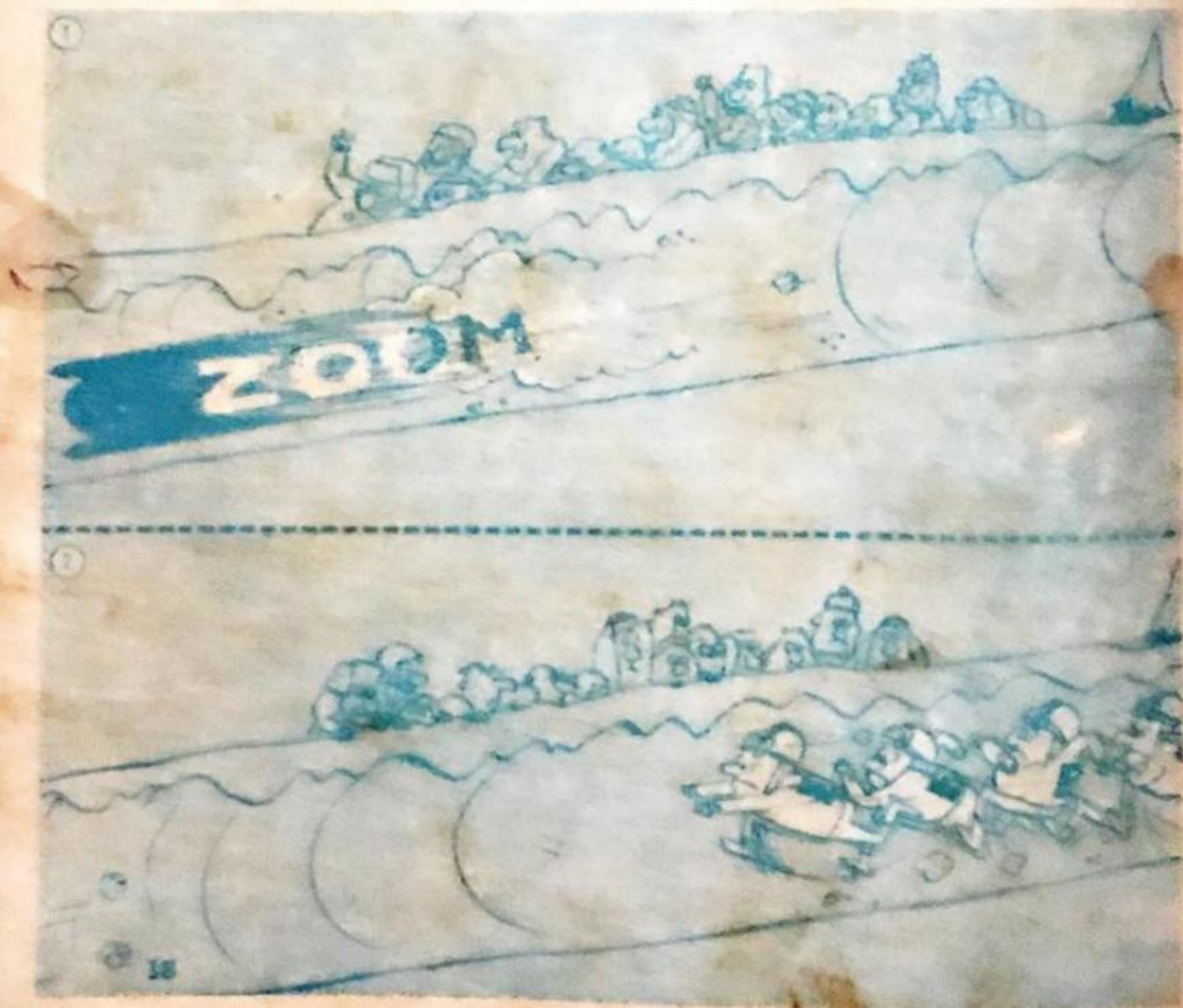
*Hồng cỏ non XUÂN CON GÀ

Chỉ có **Tuổi Hoa** Đặc biệt số 100
và Xuân Kỷ Dậu

mới đem lại cho các bạn trẻ và các bé

MỘT MÙA XUÂN NHƯ Ý

Cinqui



Giá 15đ.

Miền Trung và Cao-nguyên.T.P. Giá 16đ.